

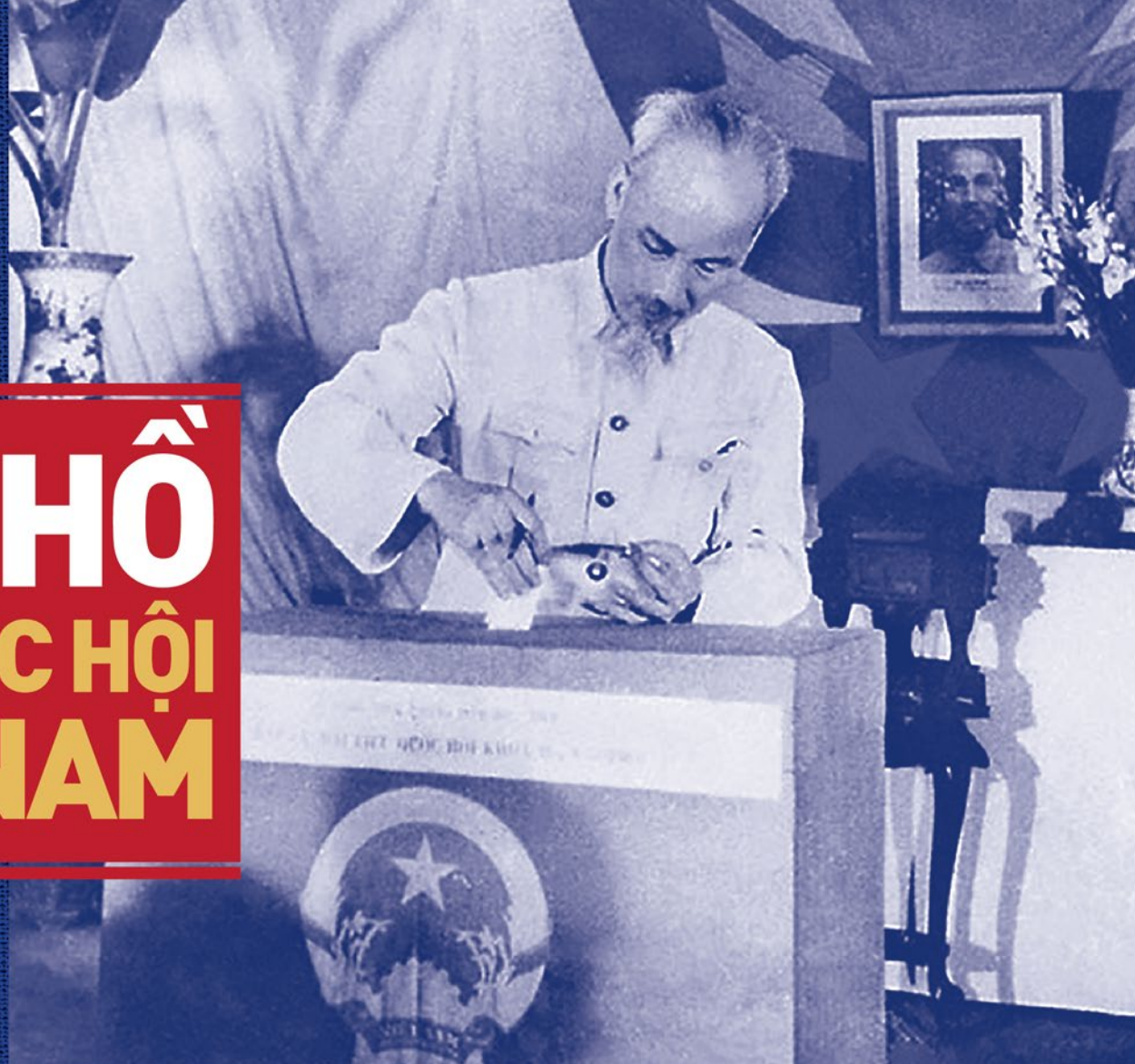


HÀ MINH HỒNG (Chủ biên)
TRẦN THUẬN
LƯU VĂN QUYẾT

BÁCH HỒ VỚI QUỐC HỘI VIỆT NAM



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ





BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN DO THƯ VIỆN KHTH TP.HCM THỰC HIỆN
General Sciences Library Cataloging-in-Publication Data

Hà Minh Hồng

Bác Hồ với Quốc hội Việt Nam / Hà Minh Hồng, Trần Thuận, Lưu Văn Quyết. - T.P. Hồ Chí Minh
: Trẻ, 2016.
98tr. ; 15.5cm. - (Di sản Hồ Chí Minh).

1. Hồ Chí Minh, 1890-1969. 2. Việt Nam. Quốc hội. 3. Chủ tịch -- Việt Nam. 4. Việt Nam -- Chính
trị và chính quyền -- 1946-1969. I. Trần Thuận. II. Lưu Văn Quyết.

1. Hồ Chí Minh, 1890-1969. 2. Vietnam. Congress. 3. Presidents -- Vietnam. 4. Vietnam
-- Politics and government -- 1946-1969.

959.704092 -- ddc 23

H111-H77

HÀ MINH HỒNG (Chủ biên)
TRẦN THUẬN
LƯU VĂN QUYẾT

BÁCH HỒ
VỚI QUỐC HỘI
VIỆT NAM

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

MỤC LỤC

TỪ QUỐC DÂN ĐẠI HỘI ĐẾN QUỐC HỘI VIỆT NAM	9
BÁC HỒ TIẾP XÚC CỬ TRI	17
BÁC HỒ VỚI CÁC KỲ BẦU CỬ QUỐC HỘI	27
BÁC HỒ VỚI CÁC KỲ HỌP QUỐC HỘI	39
BÁC HỒ NHẬN LÃNH TRÁCH NHIỆM NGUYÊN THỦ QUỐC GIA TRƯỚC QUỐC HỘI	75
BÁC HỒ VỚI HIẾN PHÁP ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI QUỐC HỘI	89

LỜI GIỚI THIỆU

Lịch sử nền lập hiến Việt Nam được bắt đầu với sự kiện trọng đại – cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên trong lịch sử Việt Nam ngày 6-1-1946. Từ đó những chặng đường phát triển của nền dân chủ Việt Nam đã không ngừng ghi thêm nhiều mốc lịch sử không thể nào quên, nhất là về thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc và hòa bình, phát triển.

Trên chặng đường dài 70 năm ấy (1946-2016), Bác Hồ đã đặt cho nền cộng hòa của nước ta những viên gạch đầu tiên, dẫn dắt toàn dân từ thân phận nô lệ đến tự do dân chủ. Bác Hồ không đồng hành được với chúng ta cho đến ngày hôm nay, nhưng những gì Người đưa đường mở lối trong ba khóa Quốc hội đầu (Khóa I-II-III) với khoảng thời gian 23 năm (1946-1969), đã trở thành hành trang – di sản quý báu của chúng ta cho hôm nay và mai sau.

Cuốn sách gồm những câu chuyện gần gũi, có thể giúp cho độc giả, nhất là các bạn trẻ thêm niềm tin yêu Bác Hồ.

Trân trọng giới thiệu cuốn sách quý cùng bạn đọc!

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

LỜI DẪN

70 năm trước – năm 1946 có những ngày thật đáng nhớ: ngày 6 tháng 1 diễn ra cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên trong lịch sử Việt Nam; ngày 2 tháng 3 diễn ra kỳ họp thứ nhất của Quốc hội khóa I, mở đầu nền lập hiến Việt Nam; ngày 9 tháng 11 tại kỳ họp thứ hai của Quốc hội khóa I, bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã được thông qua với số phiếu 240/242 đại biểu Quốc hội...

Đó là năm đầu tiên của nền dân chủ cộng hòa Việt Nam, năm đầu tiên của lịch sử hiện đại khi Việt Nam có tên trên bản đồ thế giới, năm đầu tiên của nền lập hiến Việt Nam... Và tất cả những điều đầu tiên ấy lại được bắt đầu từ Bác Hồ kính yêu— Người đã chỉ dẫn và quyết định, đã thực hiện ứng cử và bầu cử, đã tổ chức Chính phủ và xây dựng nhà nước, đã tham gia dự thảo Hiến pháp và cùng Quốc hội bỏ phiếu thông qua Hiến pháp...

Năm tháng trôi qua, mặc dù Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi vào cõi vĩnh hằng, nhưng những gì Người đặt nền móng cho nền dân chủ và Quốc hội Việt Nam hơn hai thập niên đầu (1946-1969) vẫn trường tồn cùng lịch sử lập hiến Việt Nam, soi đường chỉ lối cho nền cộng hòa và Quốc hội Việt Nam đi đến tương lai tươi sáng.

Những câu chuyện ngắn trong sách được biên soạn từ những tài liệu và thông tin chính thống của Việt Nam hiện nay. Các tác giả đã tập hợp và cung cấp cho bạn đọc một phần tư liệu phong phú về cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, qua hoạt động của Người trong Quốc hội Việt Nam, từ ngày đầu Quốc hội đến khi Người qua đời.

TỪ QUỐC DÂN ĐẠI HỘI
ĐẾN QUỐC HỘI VIỆT NAM

“Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng kiên quyết giành cho được độc lập”

Từ khi về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam (đầu năm 1941), nhất là sau khi đã ra khỏi nhà tù thực dân đế quốc và liên lạc trực tiếp với lực lượng Đồng minh trong Chiến tranh thế giới lần thứ II, thấy rõ thắng lợi của quân Đồng minh trong việc đánh bại chủ nghĩa phát xít, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh càng dự cảm rõ hơn thời cơ của cách mạng Việt Nam đang đến gần.

Tháng 5-1945, Hồ Chí Minh về Tân Trào, Sơn Dương, Tuyên Quang. Tháng 6-1945, Khu giải phóng được thành lập trên phần lớn các tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Hà Giang và một số vùng lân cận thuộc Bắc Giang, Phú Thọ, Yên Bái, Vĩnh Yên. Ủy ban Chỉ huy lâm thời khu giải phóng thực hiện chính sách chung về Tổng động viên nhân dân trong khu để kháng Nhật; căn cứ vào điều kiện cụ thể thực hiện chương trình Việt Minh để tiến tới kiến lập nền Dân chủ cộng hòa, ban bố các quyền



Đại tướng Võ Nguyên Giáp thăm Hồ Chủ tịch

phổ thông đầu phiếu, tự do dân chủ, dân tộc tự quyết, nam nữ bình quyền; cải thiện sinh hoạt cho nhân dân: bỏ sưu, bỏ thuế thân, vận động sinh sản, v.v... Dự cảm về thời cơ cho cuộc tổng khởi nghĩa đã tới gần, lãnh tụ Hồ Chí Minh chỉ đạo phải gấp rút họp Đại hội đại biểu Quốc dân.

Lúc bấy giờ, cao trào Kháng Nhật cứu nước đang cuộn cuộn dâng lên từ Nam chí Bắc; toàn quốc đang mong đợi một cuộc nổi dậy lật đổ nền cai trị ngoại bang, giành quyền làm chủ cho dân bản xứ và thiết lập nên một chính phủ của người Việt Nam. Hồi ký của Đại tướng Võ Nguyên Giáp cho biết: *“Theo chỉ thị của Hồ Chủ tịch, cuộc Toàn quốc đại biểu Đại hội phải khai hội chậm nhất là vào trung tuần tháng bảy. Hồ Chủ tịch đã từng cân nhắc giá trị của thời đại, của mỗi ngày, mỗi giờ trong lúc chuyển biến. Cho nên, khi thấy công việc chậm trễ, thì Chủ tịch đã từng dùng đủ mọi cách để động viên tinh thần các cán bộ phụ trách và thúc giục công cuộc khai hội. Nào thơ viết tay để chỉ rõ công việc khẩn cấp như thế nào, nào giao thông đặc biệt tung ra các hướng để thúc giục đại biểu. Chủ tịch thấy rõ, lúc bấy giờ, chậm một tý, tức là bỏ lỡ nhiều cơ hội thuận lợi. Song, vì liên lạc khó khăn, đường sá trắc trở, mặc dầu anh em, đại biểu đã hết sức đi chóng, mà mãi đến mười bốn tháng tám, các đại biểu mới lục tục kéo đến Tân Trào... Những đoàn đại biểu đi sau tính ra đến mười sáu, mười bảy hoặc mười tám, mới tề tựu đông đủ...”*¹.

1 Võ Nguyên Giáp, *Từ nhân dân mà ra*. Tổng tập hồi ký. Nxb QĐND 2006 tr 129-130

Trận ốrm thập tử nhất sinh của Người ập đến lúc cách mạng Việt Nam dưới sự tổ chức chuẩn bị của Việt Minh đã từng bước phát triển vững chắc, đang cần những quyết sách hệ trọng của vị lãnh tụ tối cao. Nắm ngải cứu trên đầu không làm cho Người hết mê sảng, nhưng khi tỉnh lại thì Người chỉ hỏi chuyện đã chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa đến đâu và Người căn dặn: *“dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng kiên quyết giành cho được độc lập”*².

2 Võ Nguyên Giáp, *Từ nhân dân mà ra*. Tổng tập hồi ký. Nxb QĐND 2006 tr 130

Những quyết định từ Tân Trào

Sáng 15-8-1945, được tin đích xác Nhật hoàng đã ra lệnh cho quân đội đầu hàng Đồng minh không điều kiện, lãnh tụ Hồ Chí Minh và Tổng bộ Việt Minh thấy không thể chờ đợi cho thật đông đủ tất cả các đại biểu nữa nên đã quyết định khai mạc Đại hội đại biểu Quốc dân và cần tiến hành nhanh chóng để các đại biểu có thể mang lệnh khởi nghĩa về các địa phương.

Chiều ngày 16-8-1945 hơn 60 đại biểu đại diện cho các đảng phái chính trị, các đoàn thể cứu quốc, các dân tộc, tôn giáo, có cả đại biểu từ Nam bộ, miền Nam Trung bộ và Việt Kiều ở Thái Lan, ở Lào về dự Đại hội tại đình Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Đình Tân Trào hiện nay đã nằm trong khu di tích quốc gia đặc biệt, vẫn giữ nguyên mái lợp lá cọ, có ba gian, gian giữa có bàn thờ, gian bên phải triển lãm sách báo cách mạng, gian bên trái là nơi họp của Đại hội. Mặc dù vừa bị cơn sốt nặng, sức còn yếu nhưng Người vẫn đến dự Đại hội. Nhiều đại biểu lần đầu tiên được trông thấy Hồ Chí Minh và được biết đó chính là Nguyễn Ái Quốc, họ càng tin tưởng vào tương lai của cuộc cách mạng.

Tại Đại hội, đồng chí Trường Chinh thay mặt Đảng Cộng sản Đông Dương đọc bản báo cáo nêu ra hai vấn đề lớn: Tổng khởi nghĩa và bầu Ủy ban Dân tộc giải phóng để lãnh đạo cuộc tổng khởi nghĩa; chủ trương của Đảng lúc này là phát động quần chúng nhân dân nổi dậy giành lấy chính quyền, để từ đó đứng địa vị làm chủ mà tiếp đón quân Đồng minh vào giải giáp quân Nhật.

Đại hội đã quyết định lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam gồm: Hồ Chí Minh, Trần Huy Liệu, Nguyễn Lương Bằng, Đặng Xuân Khu¹, Võ Nguyên Giáp, Phạm Văn Đồng, Dương Đức Hiền, Chu Văn Tấn, Nguyễn Văn Xuân, Cù Huy Cận, Nguyễn Đình Thi, Lê Văn Hiến, Nguyễn Chí Thanh, Phạm Ngọc Thạch, Nguyễn Hữu Đang. Thường trực của Ủy ban là Hồ Chí Minh, Trần Huy Liệu, Phạm Văn Đồng, Nguyễn Lương Bằng, Dương Đức Hiền.

Đại hội cũng thông qua những văn kiện có ý nghĩa quan trọng chuẩn bị khâu cuối cùng cho toàn dân tộc bước vào hành động, đó là việc thi hành 10 chính sách của Việt Minh, đặt cơ sở mang tính pháp lý cách mạng đầu tiên cho một chế độ mới của dân, do dân và vì dân sắp ra đời; thông qua việc

1 Túc Trường Chinh (BTV).



Quốc dân Đại hội Tân Trào. (Tranh minh họa)

lấy lá cờ đỏ sao vàng 5 cánh làm quốc kỳ, bài *Tiến quân ca* làm quốc ca của nước Việt Nam mới.

Trong buổi bế mạc ngày 17-8-1945, Ủy ban Dân tộc giải phóng hướng lên lá cờ đỏ sao vàng, trang nghiêm tuyên thệ theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Chúng tôi là những người được Quốc dân Đại biểu bầu vào Ủy ban Dân tộc giải phóng để lãnh đạo*

cuộc cách mạng của nhân dân. Trước lá cờ thiêng liêng của Tổ quốc, chúng tôi nguyện kiên quyết lãnh đạo nhân dân tiến lên, ra sức chiến đấu chống quân thù, giành lại độc lập cho Tổ quốc. Dù phải hy sinh đến giọt máu cuối cùng, quyết không lùi bước”¹.

Quốc dân Đại hội Tân Trào có ý nghĩa như một Quốc hội lâm thời, như Đại tướng Võ Nguyên Giáp khẳng định: “Một tiền Quốc hội bởi vì cách mạng chưa thành công. Quốc dân Đại hội tạo căn cứ pháp lý cho sự ra đời chế độ cộng hòa dân chủ của nước ta, cho một Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khi cách mạng đã thành công”².

1 “Quốc dân Đại hội Tân Trào – Tiền thân của Quốc hội Việt Nam”. <http://quochoi.vn/70qhv/lichsuQHVN>, ngày 30-11-2015.

2 Bùi Ngọc Thanh, “Đại tướng huyền thoại của Việt Nam còn là một nhà lập pháp”. <http://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 10-1-2013

“Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”

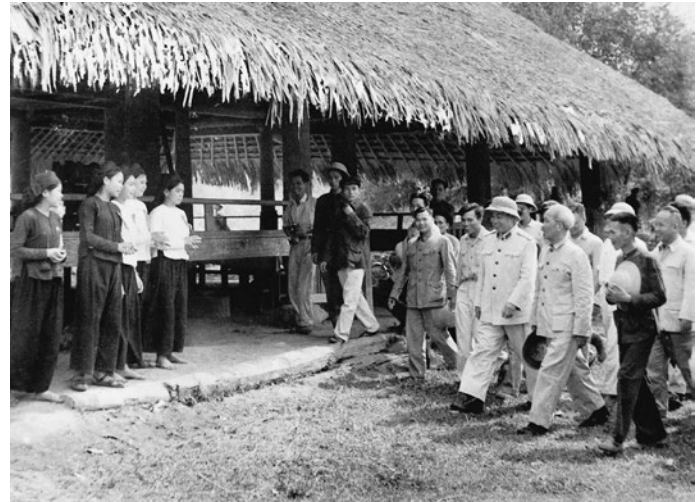
Sau Đại hội quốc dân ở Tân Trào, khắp nơi trong cả nước truyền đi lời thư của lãnh tụ Hồ Chí Minh kêu gọi Tổng khởi nghĩa.

Hỡi đồng bào yêu quý! Bốn năm trước đây, tôi có thư kêu gọi đồng bào ta đoàn kết. Vì có đoàn kết mới có lực lượng, có lực lượng mới giành được ĐỘC LẬP, TỰ DO...

Vừa đây Việt Minh lại triệu tập “Việt Nam quốc dân đại biểu Đại hội”, cử ra ỦY BAN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG VIỆT NAM để lãnh đạo toàn quốc nhân dân kiên quyết đấu tranh kỳ cho nước được độc lập. Đó là một tiến bộ rất lớn trong lịch sử tranh đấu giải phóng của dân tộc ta từ ngót một thế kỷ nay...

Cuộc tranh đấu của chúng ta đương còn gay go, dằng dai. Không phải Nhật bại mà bỗng nhiên ta được giải phóng, tự do. Chúng ta vẫn phải ra sức phấn đấu. Chỉ có đoàn kết, phấn đấu, nước ta mới được độc lập...

*Hỡi đồng bào yêu quý! Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta. Nhiều dân tộc bị áp bức trên thế giới đang ganh nhau tiến bước giành quyền độc lập. Chúng ta không thể chậm trễ. Tiến lên! Tiến lên! Dưới lá cờ Việt Minh, đồng bào hãy dũng cảm tiến lên!*¹



Ngày 20-3-1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm lại đình Tân Trào, nơi Người đã chủ trì Quốc dân Đại hội, quyết định Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, bầu ra Ủy ban dân tộc giải phóng.

¹ Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 3. Nxb CTQG 2011 tr 595-596

Bác Hồ đề nghị cải tổ Ủy ban dân tộc giải phóng thành Chính phủ lâm thời nước Việt Nam mới

Cuộc Tổng khởi nghĩa nổ ra trên phạm vi toàn quốc: Ngày 19-8-1945 Tổng khởi nghĩa nổ ra và thành công tại Hà Nội; ngày 23-8-1945 Tổng khởi nghĩa diễn ra ở Huế; ngày 25-8-1945 Tổng khởi nghĩa nổ ra ở Sài Gòn; ngày 28-8-1945 Tổng khởi nghĩa thành công ở Đồng Nai Thượng, Côn Đảo, Hà Tiên... Chỉ trong khoảng 15 ngày kể từ khi quyết định Tổng khởi nghĩa, từ đất liền đến hải đảo, chính quyền cách mạng đã về tay nhân dân.

Ngay sau Quốc dân đại hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các đồng chí Trung ương từ Tân Trào bắt đầu về Hà Nội. Ngày 25-8-1945, Người đã về đến Hà Nội và là lần đầu tiên bước chân vào Thủ đô; Người được bố trí ở tại nhà ông Trịnh Văn Bô, số 48 Hàng Ngang, Hà Nội.

Theo đề nghị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ủy ban Dân tộc giải phóng họp để cải tổ thành Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Các thành viên dự họp đã nhất trí

cho một số Ủy viên Việt Minh tự nguyện rút ra khỏi Ủy ban Dân tộc giải phóng và mời một số nhân sĩ ngoài Việt Minh tham gia, chuyển Ủy ban Dân tộc giải phóng thành Chính phủ lâm thời do cụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Chính phủ.



Ngôi nhà số 48 phố Hàng Ngang, nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ở và làm việc trong những ngày đầu tiên về Hà Nội.



Bắc bộ phủ, nơi họp Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phiên đầu tiên ngày 3-9-1945

Cuộc họp ở Bắc bộ phủ

Sáng 3-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh triệu tập phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại Bắc bộ phủ. Đây là lần đầu tiên Dinh Thống sứ Bắc kỳ cũ – cơ quan quyền lực cao nhất của chế độ thực dân Pháp ở Bắc kỳ, được sử dụng vào việc trong đại của Chính phủ lâm thời vừa ra mắt quốc dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ tọa phiên họp lịch sử, Người nêu lên sáu công việc cấp bách của cách mạng Việt Nam ngay sau ngày Độc lập, trong đó: “Vấn đề thứ ba - Trước chúng ta đã bị chế độ quân chủ chuyên chế cai trị, rồi đến chế độ thực dân không kém phần chuyên chế, nên nước ta không có hiến pháp. Nhân dân ta không được hưởng quyền tự do dân chủ. Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ. Tôi đề nghị Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay cuộc **TỔNG TUYỂN CỬ** với chế độ phổ thông đầu phiếu. Tất cả công dân trai gái mười tám tuổi đều có quyền ứng cử và bầu cử, không phân biệt giàu nghèo, tôn giáo, dòng giống, v.v.”¹

Lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng và lịch sử dân tộc Việt Nam, Bác Hồ cũng là người đầu tiên trong Chính phủ Việt Nam mới đề xuất về bầu cử tự do dân chủ cho nhân dân. Các bộ trưởng đã thảo luận sôi nổi và hoàn toàn nhất trí những đề nghị của Người. Trên cơ sở đó, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Võ Nguyên Giáp thay mặt Chủ tịch Chính phủ, ký ban hành Sắc lệnh đầu tiên (số 14-SL ngày 8-9-1945) về việc mở cuộc Tổng tuyển cử trong cả nước².

1 *Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 4, Nxb CTQG 2011 tr. 7

2 *Việt Nam Dân quốc công báo*, số 1, ngày 29-9-1945

BÁC HỒ
TIẾP XÚC CỬ TRI

Bác Hồ “đã ứng cử ở thành phố Hà Nội, nên không thể ra ứng cử ở nơi nào khác nữa”

Trước ngày bầu cử, danh sách giới thiệu đại biểu ở các địa phương được công bố công khai rộng rãi cho mọi cử tri đều biết để lựa chọn chuẩn bị cho ngày bầu cử. Danh sách đại biểu tại nội thành Thủ đô Hà Nội có tên Hồ Chí Minh – Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Thấy vậy, 118 vị Chủ tịch các Ủy ban Nhân dân và tất cả giới đại biểu làng xã ngoại thành Hà Nội đã gửi một bản kiến nghị lên Hội đồng bầu cử Trung ương với nội dung: “*Yêu cầu cụ Hồ Chí Minh được miễn phải ứng cử trong cuộc Tổng tuyển cử sắp tới vì cụ được toàn dân suy tôn làm Chủ tịch vĩnh viễn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa*”.

Đáp lại nguyện vọng trên, Chủ tịch Hồ Chí Minh liền gửi thư trả lời cử tri và đồng bào như sau:

“*Tôi rất cảm động thấy toàn thể đồng bào ngoại thành Hà Nội đã có lòng quá yêu tôi mà quyết nghị tôi không phải ứng cử trong kỳ Tổng tuyển cử sắp tới.*”



Nhân dân đón mừng Chủ tịch Hồ Chí Minh và các vị được giới thiệu ứng cử Đại biểu Quốc hội tại Hà Nội ngày 5-1-1946.

Nhưng tôi là một công dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nên không thể vượt qua thể lệ Tổng tuyển cử đã định. Tôi đã ứng cử ở thành phố Hà Nội, nên không thể ra ứng cử ở nơi nào khác nữa.

Tôi xin thành thực cảm tạ toàn thể đồng bào nam, phụ, lão, ấu khu vực ngoại thành Hà Nội”¹.

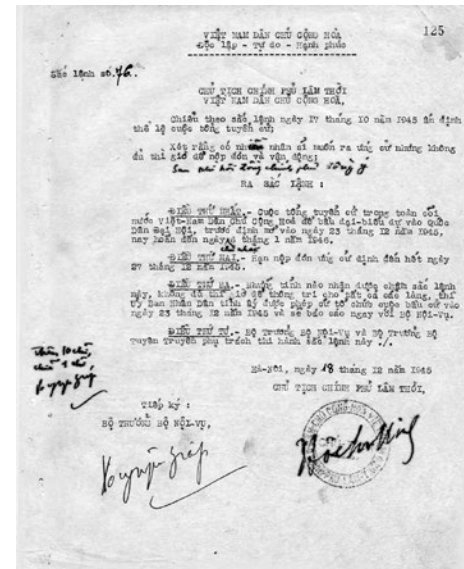
¹ Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 4. Nxb CTQG 2011, tr.136.

Sắc lệnh hoãn cuộc Tổng tuyển cử đến ngày chủ nhật 6-1-1946

Cho đến sát thời hạn tiến hành Tổng tuyển cử, ở nhiều địa phương, số lượng người ra ứng cử còn rất khiêm tốn. Sắc lệnh số 71 ngày 2-12-1945 cho phép: “*Vì sự giao thông hiện thời khó khăn, người ứng cử có thể gửi đơn ứng cử ngay cho Ủy ban Nhân dân nơi mình trú ngụ, và yêu cầu Ủy ban Nhân dân ấy điện cho Ủy ban Nhân dân nơi mình xin ứng cử. Đơn và giấy chứng thực đủ điều kiện sẽ do Ủy ban Nhân dân nơi trú ngụ chuyển sau cho Ủy ban Nhân dân nơi ứng cử*”¹. Muốn thực hiện tốt Sắc lệnh trên cần phải có thêm thời gian cho công tác chuẩn bị.

Trước thực trạng đó, để thực hiện chủ trương thống nhất và hòa giải giữa các đảng phái trong nước, đồng thời tranh thủ thêm thời gian cho công tác chuẩn bị Tổng tuyển cử, ngày 18-12-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh hoãn cuộc Tổng tuyển cử. Sắc lệnh lý giải: “*Cuộc tổng tuyển cử trong toàn cõi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa để bầu đại biểu vào Quốc dân đại hội, trước định mở vào ngày 23-12-1945 nay hoãn đến ngày*

chủ nhật 6-1-1946. Hạn nộp đơn ứng cử định đến hết ngày 27-12-1945. Những tỉnh nào nhận được Sắc lệnh này chậm, không đủ thời gian để thông tri cho tất cả các làng, thì Ủy ban Nhân dân tỉnh ấy được phép cử tổ chức cuộc bầu cử vào ngày 23-12-1945 và sẽ báo cáo ngay đến Bộ Nội vụ”².



1 <http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Sac-lenh-71-SL-the-le-tong-tuyen-cu/22552/noi-dung.aspx>.

2 “Sắc lệnh hoãn Tổng tuyển cử (ngày 18-12-1945)”, báo *Sự thật* số 5 ngày 20-12-1945.

Hồ Chí Minh “không muốn làm như vua Louis thập tứ”

Ngày 23-12-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cùng đại diện Việt Minh, Việt Nam Cách mệnh đồng minh hội và Việt Nam Quốc dân đảng bàn bạc và ký kết bản thỏa thuận 14 điều về hợp tác tăng cường sự đoàn kết, củng cố mặt trận liên hiệp quốc dân để tập trung lực lượng vào cuộc Tổng tuyển cử Quốc hội và kháng chiến chống thực dân Pháp. Thỏa thuận này không công bố, nhưng Việt Nam Quốc dân Đảng vẫn cho công bố; vì thế Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trả lời báo chí ngày 26-12-1945 về vấn đề đoàn kết, về thành lập Chính phủ liên hiệp lâm thời, về cuộc bầu cử Quốc hội... Bài phỏng vấn có đoạn:

“Hỏi: Tại sao có 70 ghế đặc cách trong Quốc hội?”

Trả lời: Vì anh em Quốc dân Đảng không ra ứng cử.

Hỏi: Sao lại trái nguyên tắc dân chủ vậy?

Trả lời: Muốn đi tới dân chủ nhiều khi phải làm trái lại. Thí dụ, muốn đi tới hòa bình có khi phải chiến tranh.

Hỏi: Cần làm trái dân chủ? Thế sao cụ không tự chỉ định cụ ra làm Chủ tịch Việt Nam, cụ còn phải ra ứng cử thôi?

Trả lời: Vì tôi không muốn làm như vua Louis thập tứ¹.

Hỏi: Quốc hội không nhận 70 ghế đặc cách ấy thì sao?

Trả lời: Chính phủ sẽ hết sức đề nghị với Quốc hội².

1 Vua Louis XIV làm Hoàng đế Pháp (1638-1715) lên ngôi lúc 5 tuổi (1643) và giữ ngôi vị cho đến khi qua đời (1715) trong 72 năm, dài nhất trong lịch sử nước Pháp.

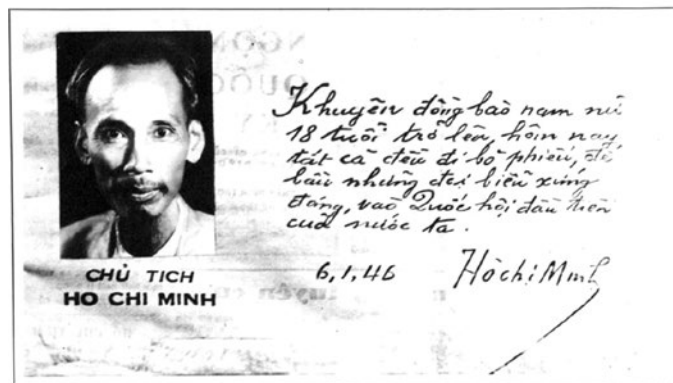
2 *Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 4. Nxb CTQG, 2011, tr.146

“Những ai muốn làm quan cách mạng thì nhất định không nên bầu”

Chiều ngày 5-1-1946, Bác Hồ đến thăm khu Việt Nam học xá (thuộc khu vực trường Đại học Bách khoa ngày nay) và Người tham dự buổi mít tinh của hơn hai vạn đồng bào Thủ đô biểu thị tinh thần ủng hộ cuộc Tổng tuyển cử và ra mắt ứng cử viên.

Phát biểu trước đông đảo nhân dân Hà Nội, Người đã điểm qua tiến trình đi tới lợi quyền dân chủ của dân ta: “Từ xưa đến nay, toàn quốc chưa bao giờ tuyển cử vì xưa dân chưa bao giờ làm chủ mình, xưa dân phải nghe lời vua quan, sau phải nghe thực dân Pháp, Nhật. Vừa rồi đây ta vừa tranh được độc lập. Một số ít người, chỉ một số ít thôi, đã quên cái công khó nhọc của dân chúng. Ta đã phải hy sinh nhiều mới có cái quyền cầm lá phiếu ngày nay đó. Cụ Phan Đình Phùng, cụ Hoàng Hoa Thám đã khó nhọc về cái quyền dân chủ ấy lắm. Biết bao người đã bị bắn, bị chém, đã đeo cái tên chính trị phạm và bị nhốt đầy các nhà tù Sơn La, Côn Đảo, Ban Mê Thuột... mới đòi được cái quyền bầu cử ngày nay”. Người

nhấn mạnh đến những phẩm chất quan trọng cần có của đại biểu của dân: “Làm việc nước bây giờ là hy sinh, là phấn đấu, quên lợi riêng mà nghĩ lợi chung. Những ai muốn làm quan cách mạng thì nhất định không nên bầu. Ngày mai không ai ép, không ai mua, toàn dân sẽ thực hiện cái quyền dân chủ ấy”¹.



Tấm thiệp in chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh viết vào ngày 6-1-1946 động viên cử tri tham gia bỏ phiếu Tổng tuyển cử bầu Quốc hội

¹ Báo Cứu quốc số 135, ra ngày 7.1.1946. Hồ Chí Minh Toàn tập, Tập 4. Nxb CTQG 2011 tr 168

“Cảm ơn toàn thể đồng bào Thủ đô Hà Nội đã đề nghị tôi ra ứng cử”

Tại cuộc bầu cử Quốc hội khóa II (năm 1960), Chủ tịch Hồ Chí Minh được Bộ Chính trị phân công ra ứng cử tại đơn vị bầu cử ở Thủ đô theo yêu cầu của nhân dân và đề nghị của Thành ủy Hà Nội. Ngày 4-4-1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cảm ơn đồng bào Hà Nội. Người viết: *“Tôi rất cảm ơn toàn thể đồng bào Thủ đô Hà Nội đã đề nghị tôi ra ứng cử ở Thủ đô trong cuộc Tổng Tuyển cử Quốc hội khóa II.*

Tôi xin báo để đồng bào biết rằng Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đã đồng ý để tôi ứng cử tại Hà Nội (Khu Ba Đình).

*Cuộc Tổng Tuyển cử Quốc hội là một sự kiện chính trị rất quan trọng của chế độ dân chủ ta. Mong toàn thể đồng bào hăng hái tham gia hoạt động, làm cho cuộc Tổng tuyển cử này đại thắng lợi”*¹.

1 Hồ Chí Minh Toàn tập, Tập 12. Nxb CTQG 2011 tr 546

“Tôi đến đây để cảm ơn đồng bào”

Trước ngày bầu cử Quốc hội khóa II, Thành phố Hà Nội tổ chức buổi tiếp xúc ứng cử viên với đại biểu nhân dân Thủ đô tại Nhà hát Lớn, diễn ra vào tối 24-4-1960. Tại đây Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có bài nói chuyện thân mật, mở đầu Người nói:

*“Sáng nay, một đồng chí cán bộ mời tôi đi “ra mắt cử tri”. Tôi trả lời: Đã bao nhiêu năm lòng tôi luôn luôn ở cạnh đồng bào và tôi tin rằng lòng đồng bào cũng luôn luôn ở cạnh tôi. Xa lạ gì mà phải ra mắt? Nói thế này mới đúng: Tôi đến đây để cảm ơn đồng bào đã nhất trí yêu cầu tôi và các vị khác ra ứng cử vào Quốc hội khóa II ở Thủ đô yêu quý của chúng ta”*².

Người nói với đồng bào về quyền lợi và nghĩa vụ của cử tri: *“Lá phiếu cử tri có một giá trị rất cao quý; nó là một dấu hiệu xác nhận rằng nhân dân thật sự làm chủ nước nhà. Nhân dân ta đã đấu tranh lâu dài và anh dũng, đã hy sinh biết bao xương máu trong cách mạng và trong kháng chiến mới giành được và giữ được quyền dùng lá phiếu ấy. Vì vậy, đối với lợi ích chung của Tổ quốc cũng như đối với lợi ích riêng của mỗi người, đồng bào cử tri phải làm tròn nhiệm vụ của mình tức là phải nhắc nhủ nhau hăng hái đi bỏ phiếu ngày tổng tuyển cử”*³.

2 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 12. Nxb CTQG 2011, tr 564

3 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 12. Nxb CTQG 2011, tr 565-566

“Cố gắng phấn đấu và phấn đấu mạnh”

Sát ngày bầu cử Quốc hội khóa III (1964), Thành phố Hà Nội tổ chức Đại hội đại biểu nhân dân Thủ đô vào ngày 14-4-1964. Nói chuyện với các đại biểu tại Đại hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho biết: “Tôi được cử làm đại biểu Quốc hội đã gần 20 năm nay. Đáng lẽ tôi nhường chỗ cho lớp người trẻ hơn ra gánh vác công việc nước nhà. Nhưng hiện nay ở miền Nam ruột thịt, từ các cụ già, các bà mẹ, đến các cháu thanh niên và nhi đồng đều đang anh dũng hy sinh, ra sức chiến đấu chống đế quốc Mỹ cướp nước và bọn Việt gian bán nước, để giành lại quyền độc lập, tự do, thì tôi không thể: Thành thơ vui thú thanh nhàn; Sớm khuya tiếng hạc tiếng đàn tiêu dao¹. Vì vậy tôi cứ phải cố gắng phấn đấu và phấn đấu mạnh. Phấn đấu cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Phấn đấu ủng hộ đồng bào miền Nam. Phấn đấu cho sự nghiệp hòa bình thống nhất nước nhà. Phấn đấu cho:

Bắc Nam sum họp một nhà,

Cho người thấy mặt thì ta vui lòng”².

1 Câu Kiều số 2876 (BTV).

2 *Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 11. Nxb CTQG 2011 tr 296

Người cũng nêu ra nhiều ví dụ so sánh để mọi người hiểu được nền dân chủ hiện có của nhân dân; từ đó Người nói rõ giá trị của việc bầu cử: “*Lá phiếu của người cử tri tuy khuôn khổ nó bé nhỏ, nhưng giá trị của nó thì vô cùng to lớn. Nhân dân ta đã trải qua biết bao gian khổ, hy sinh biết bao xương máu trong cuộc cách mạng đánh đổ thực dân và phong kiến mới giành được nó. Nó chứng tỏ chế độ dân chủ và tự do của Nhà nước ta và quyền làm chủ thật sự của mỗi người công dân ta. Vì vậy, đi bỏ phiếu trong cuộc tổng tuyển cử vừa là quyền lợi quý báu, vừa là nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi người cử tri. Phải đi bỏ phiếu để tự mình lựa chọn những người xứng đáng thay mặt cho mình trong Quốc hội*”³.

3 *Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 11. Nxb CTQG 2011 tr 298



Ngày 27-3-1964, Hội nghị Chính trị đặc biệt do Chủ tịch Hồ Chí Minh triệu tập khai mạc tại Hội trường Ba Đình, Hà Nội

“Kiều bào về nước và cuộc tổng tuyển cử”

Một trong những đặc điểm của Quốc hội khóa III là đồng đảo kiều bào về nước tham gia ứng cử và bầu cử. Hiện tượng đặc biệt này đã được Hồ Chí Minh phản ánh trong bài “Kiều bào về nước và cuộc tổng tuyển cử” với bút danh Chiến Sĩ, đăng trên báo Nhân Dân số 3679, ngày 25-4-1964. Trong bài báo này Bác đặc biệt vui mừng là kiều bào mới về nước tham gia ứng cử. Người dẫn chứng cụ thể “*Cụ Lã ở Thái Lan mới về năm ngoái. Trong cuộc họp khu phố, cụ đã nói một cách phấn khởi và cảm động như sau: “Về đến Tổ quốc, tôi cảm thấy vô cùng sung sướng, bà con ạ! Khi còn bọn Pháp, ai nói đến yêu nước, nói đến tự do, là bị bắt bớ ngay. Ai còn mơ đến quyền dân chủ và tổng tuyển cử!... Lệnh dèn dặt khách quê người đã hơn 50 năm. Khi ra đi, Tổ quốc là một xứ thuộc địa, mình là một đứa vong quốc nô. Nay trở về, mình là một công dân tự do, Tổ quốc là một nước độc lập. Mừng này biết lấy gì cân! Gần 70 tuổi rồi, lần này là lần đầu tiên tôi mới được cầm lá phiếu bầu đại biểu của mình vào Quốc hội. Sung sướng biết bao!”*”.

Người dẫn chứng thanh niên Việt kiều từ Thái Lan, Tân



Quốc hội Việt Nam (kỳ họp thứ 2, khóa III, tháng 4-1965) thông qua Lời kêu gọi Quốc hội các nước ủng hộ nhân dân Việt Nam chống Mỹ xâm lược.

Đảo¹ và nước Pháp về nước với niềm xúc động đặc biệt: “*Cô học sinh Xuân Oanh nói: “Thanh niên Pháp đến 21 tuổi mới có quyền cử tri. Thanh niên ta 18 tuổi đã có quyền đi bầu cử. Tồi từ nước Pháp về, tôi rất tự hào là chế độ ta dân chủ hơn chế độ Pháp.*”

¹ Vanuatu là đảo quốc gồm quần đảo vùng Melanesia, tây nam Thái Bình Dương... Trước đây, Vanuatu có tên là New Hebrides thuộc sự đồng trị của cả hai nước Anh và Pháp. Người Việt thời trước gọi Vanuatu là Tân Đảo vì thực dân Pháp thường mộ phu ở Đông Dương để đi khai phá và canh tác đồn điền ở đó (BTV).

Đến ngày tổng tuyển cử, tôi sẽ dậy thật sớm và đi mời tất cả bà con cô bác trong khu phố đi bỏ phiếu 100%”.

Người cũng dẫn chúng hai kiều bào ra ứng cử là ông Đại và chị Thái. “Chị Thái mới về nước hơn ba năm nay và đang làm việc ở Nhà máy Dệt thảm len (Hải Phòng). Chị nói: Khi được Mặt trận giới thiệu ra ứng cử đại biểu Quốc hội, tôi rất lấy làm vinh dự và cảm động. Bà con Việt kiều khác khi nghe tin ấy đều vui mừng và nói rằng: Đảng và đồng bào ta rất quan tâm đến Việt kiều về nước. Chỉ có dưới chế độ ta phụ nữ mới được quyền thật sự tham gia bàn việc nhà nước. Vinh dự này là vinh dự chung cho tất cả kiều bào. Nếu tôi được bầu vào Quốc hội, tôi sẽ cố gắng hết sức mình vận động nhân dân thực hiện thật tốt chủ trương và chính sách của Đảng và của Nhà nước”¹.

1 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 14. Nxb CTQG 2011, tr 307 – 308

BÁC HỒ VỚI CÁC KỲ
BẦU CỬ QUỐC HỘI

“Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng, tức là dân chủ đoàn kết”

Sát ngày bầu cử, cũng là ngày cuối năm dương lịch, Bác Hồ cho đăng báo Cứu quốc số 130 bài Ý nghĩa Tổng tuyển cử nêu lên cho quốc dân đồng bào thống nhất một nhận thức chung: *“Tổng tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân tự do lựa chọn những người có tài, có đức, để gánh vác công việc nước nhà. Trong cuộc Tổng tuyển cử, hễ là những người muốn lo việc nước thì đều có quyền ra ứng cử; hễ là công dân thì đều có quyền đi bầu cử. Không chia gái trai, giàu nghèo, tôn giáo, nòi giống, giai cấp, đảng phái, hễ là công dân Việt Nam thì đều có hai quyền đó. Vì lẽ đó, cho nên Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng, tức là dân chủ đoàn kết”*¹.

Bài viết ngắn dễ hiểu dễ truyền miệng cho nhau; Bác dặn: *“Do Tổng tuyển cử mà toàn dân bầu ra Quốc hội. Quốc hội sẽ cử ra Chính phủ. Chính phủ đó thật là Chính phủ của toàn dân. Vậy nên khẩu hiệu cuộc Tổng tuyển cử thứ nhất của nước Việt Nam ta phải là: Kháng chiến đến cùng để hoàn toàn độc lập! Ra sức phấn đấu để xây dựng nước nhà”*².

1 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 4. Nxb CTQG 2011, tr.153

2 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 4. Nxb CTQG 2011, tr.153

Thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh có 11 chữ “Ngày mai”

Trước ngày bầu cử một ngày, thay mặt cho Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi quốc dân đi bỏ phiếu*. Báo Cứu quốc và nhiều phương tiện thông tin đại chúng bấy giờ đã đăng toàn văn thư kêu gọi này, trong 375 từ của lời kêu gọi có 11 chữ “ngày mai”:

“Ngày mai mồng 6 tháng 1 năm 1946.

Ngày mai là một ngày sẽ đưa Quốc dân ta lên con đường mới mẻ.

Ngày mai là một ngày vui sướng của đồng bào ta, vì ngày mai là ngày Tổng tuyển cử, vì ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà nhân dân ta bắt đầu hưởng dụng quyền dân chủ của mình.

Ngày mai, dân ta sẽ tỏ cho các chiến sĩ ở miền Nam rằng: Về mặt trận quân sự, thì các chiến sĩ dùng súng đạn mà chống quân thù. Về mặt chính trị, thì nhân dân dùng lá phiếu mà chống với quân địch. Một lá phiếu cũng có sức lực như một viên đạn.

Ngày mai, Quốc dân ta sẽ tỏ cho thế giới biết rằng dân Việt Nam ta đã:

Kiên quyết đoàn kết chặt chẽ,

Kiên quyết chống bọn thực dân,

Kiên quyết tranh quyền độc lập.

Ngày mai dân ta sẽ tự do lựa chọn và bầu ra những người xứng đáng thay mặt cho mình, và gánh vác việc nước.

Ngày mai, người ra ứng cử thì đông, nhưng số đại biểu thì ít, lẽ tất nhiên, có người được cử, có người không được cử.

Những người trúng cử sẽ phải ra sức giữ vững nền độc lập của Tổ quốc, ra sức mưu sự hạnh phúc cho đồng bào. Phải luôn luôn nhớ và thực hành câu: Vì lợi nước, quên lợi nhà. Vì lợi chung, quên lợi riêng.

Phải làm cho xứng đáng với đồng bào, cho xứng đáng với Tổ quốc.

Người không trúng cử cũng không nên ngã lòng. Mình đã tỏ lòng hăng hái với nước, với dân, thì luôn luôn phải giữ lòng hăng hái đó. Ở trong Quốc hội hay ở ngoài Quốc hội, mình cũng cứ ra sức giúp ích nước nhà. Lần này không được cử, ta cứ gắng làm cho quốc dân nhận rõ tài đức của ta, thì lần sau quốc dân nhất định cử ta.



Thùng phiếu số 10 tại Phố Hàng Vôi, nơi Bác Hồ đi bầu cử ngày 6-1-1946

Ngày mai, tất cả các bạn cử tri, đều phải nhớ đi bầu cử. Ngày mai, mỗi người đều nên vui vẻ hưởng quyền lợi của một người dân độc lập, tự do”¹.

Không trau chuốt mỹ từ, Lời kêu gọi quốc dân đi bỏ phiếu xuất phát từ chính tình cảm, trách nhiệm với dân, với nước của vị lãnh tụ tối cao của dân tộc. Người hiểu rằng, thành công

¹ Báo Cứu quốc số 134, ra ngày 5-1-1946.

của cuộc bỏ phiếu ngày mai phụ thuộc hoàn toàn vào sự đoàn kết, nhất trí, đồng tâm của quốc dân vì một mục tiêu cao nhất, bầu ra những đại biểu xứng đáng cho lợi quyền của dân tộc.

Chính phủ do Người đứng đầu tin vào người dân để ngày mai thông qua bầu cử sẽ có Quốc hội - cơ quan lập pháp để “đưa Quốc dân ta lên con đường mới mẻ”, con đường của độc lập, tự do; ngày mai toàn thể quốc dân đồng bào từ 18 tuổi trở lên lần đầu tiên được làm cử tri cầm lá phiếu quyết định ứng cử viên được lựa chọn – đó là cách nhân dân “bắt đầu hưởng dụng quyền dân chủ của mình”.

Người kêu gọi cho ngày mai nhưng cũng là nhắc nhở, thúc giục toàn thể quốc dân và đại biểu trước vận mệnh của quốc gia. Từng câu từ giản dị mộc mạc ấy, thấm đẫm tình cảm chứa chan của vị lãnh tụ tối cao hướng tới ngày mai tươi sáng hơn của đất nước, góp phần thúc giục, thức tỉnh tinh thần, trách nhiệm của cử tri đối với ngày lịch sử.

Bác Hồ bỏ phiếu bầu cử ở phố Hàng Vôi, Hà Nội (Ngày 6-1-1946)

Đúng 06:00 ngày 6-1-1946, hòa theo dòng người tham gia bầu cử, Bác Hồ mặc bộ quần áo ka-ki màu vàng, chân đi giày vải, đầu đội mũ cát xuất hành làm nhiệm vụ công dân của mình ở thùng phiếu số 10, phố Hàng Vôi (nay là phố Lý Thái Tổ).

Khi đi qua phòng bỏ phiếu bầu cử, các đồng chí cán bộ phụ trách công tác bầu cử vội ra chào, Bác Hồ nhắc cán bộ phải thực hiện đầy đủ quyền dân chủ phổ thông đầu phiếu cho mỗi công dân trong bầu cử, nhắc mọi người phải nghiêm chỉnh chấp hành đúng luật bầu cử; sau đó Bác Hồ trình thẻ cử tri, nhận phiếu bầu, ra bàn ngồi ghi, gấp phiếu lại ngay ngắn, cẩn thận bỏ vào thùng phiếu. Kết quả có 98,4% số phiếu bầu cho ứng viên Hồ Chí Minh – cao nhất trong số tất cả các đại biểu được bầu (*làng Vĩnh Tuy có 1.895 thẻ, 1.895 người đi bầu, 1.895 phiếu đều có tên Hồ Chí Minh*¹).

1 Báo Cứu quốc số 141, ra ngày 14-1-1946.



Ngày 6-1-1946, bỏ phiếu xong, Bác Hồ đi thăm và kiểm tra Tổng tuyển cử ở làng Giáy (Bưởi, Hà Nội)

Bỏ phiếu bầu cử xong, Bác Hồ đến thăm các địa điểm bỏ phiếu tại các phố Hàng Bạc, Hàng Gai, Hàng Trống, Thụy Khuê, làng Hồ Khẩu, Ô Đống Mác. Buổi trưa, Bác Hồ đến thăm và động viên các cháu thiếu nhi đang đi cổ động cho bầu cử tại khu vực Lò Đúc, viết thư gửi Ban Âm nhạc Vệ Quốc quân cảm ơn và khen ngợi anh em đã cổ động cho ngày Tổng tuyển cử được tung bừng vui vẻ và kết quả.

Việt Nam “có cái chậm hơn người nước ngoài nhưng cũng có cái ta đi quá họ”

Đối với đại đa số cử tri, việc lần đầu tiên trong lịch sử được cầm lá phiếu thực hiện quyền công dân có một ý nghĩa hết sức lớn lao như lời họ chia sẻ khi được hỏi ý kiến về Tổng tuyển cử: *“Tôi thích lắm, từ trước đến nay mới như thế, sung sướng cho mọi người; một người khác thì cho biết là rất hoan nghênh và đang đi cổ động cho mọi người biết”*¹. Vậy nên, họ rất háng hái tham gia bầu cử như nhận xét của một cử tri đương thời: *“không có cảnh một người đi bầu cho cả nhà, ai cũng muốn tận tay mình bầu một lá phiếu cho nền dân chủ Việt Nam”*².

Trong ngày bận rộn này, Bác Hồ cũng trả lời phóng viên tờ báo cánh tả “Kháng chiến” (La Résistance) của Pháp, một lần nữa khẳng định rằng nước Việt Nam độc lập không đi ngược

1 “Phòng văn cấp tốc về ngày Tổng tuyển cử”, báo Quốc hội ngày 22-12-1945

2 Nguyễn Văn Tiến Hùng, “Ngày bầu cử đầu tiên. Nguồn: <http://tuoitre.vn/tin/theo-guon-bac/20070519/ngay-bau-cu-dau-tien---ky-4-bau-cu-o-miet-cu-lao/201768.html>

Phòng vấn HỒ CHỦ TỊCH

về ngày Tổng tuyển cử

Ba giờ chiều ngày hôm qua, ngày 4 tháng giêng, đại biểu Quốc hội, gồm có sáu người, đã đến yết kiến Hồ Chủ tịch.

Chúng tôi ngồi đợi ở phòng khách chừng năm phút, thì cụ Hồ mở cửa vào, tiếng bước chân nghe vững và nhanh. Cụ ra trông thấy chúng tôi, cụ cười cười hỏi luôn:

— Báo Quốc Hội đóng thế này kia, à?

Anh chủ bút đáp lại: Thưa cụ, đối với một cuộc phỏng vấn thì đóng quá, nhưng nghĩ đến sự tha thiết của anh em nhân dân khao khát được yết kiến và đề dặt lắm lòng thành tâm và đề vấn an cụ, thì xin ít. Cụ vui vẻ cảm ơn, cụ biết là vẫn được mạnh, hơi ho, rồi nhận tập báo, chúng tôi đem tới biểu cụ, trên báo Quốc Hội khá, vì đã có coi qua mấy số rồi. Cụ gật, Cụ lại hỏi trong chúng tôi có ai ra ứng cử không, rồi cụ mới đổi biết rằng điều chúng tôi muốn phỏng vấn cụ.

Những điều ấy, là:

1) — Về phương pháp tuyên truyền Quốc hội và vận động Tổng tuyển cử, nước nhà đã theo kịp nước người chưa?

2) — Trước cuộc Tổng tuyển cử dân trí nước nhà so với dân trí nước ngoài thế nào?

3) — Toàn quốc, và nhất là Hà-nội, sẽ hưởng ứng Tổng tuyển cử ra sao?

4) — Trong tình thế hiện thời, phỏng đề bao giờ có thể triệu tập được Quốc dân Đại hội?

Trả lời điều thứ nhất. Hồ Chủ tịch cho biết rằng nước nhà, dĩ nhiên chưa theo kịp được nước người, vì lần đầu chưa có kinh nghiệm; và cũng những phương tiện tuyên truyền của nước ngoài khá hơn, vì họ có sẵn tàu bay, sẵn nhà chiếu bóng, sẵn giấy, v.v... là những thứ hiện tại thiếu ta. Nhưng lần đầu, mình làm được thế này, cũng đã khá lắm. Về điều thứ hai, cụ đáp rằng không đi ra ngoài thì không biết

mấy nhưng cứ nghe báo cáo thì thấy dần dần đều hằng hai cả.

Anh chủ bút nhắc lại nỗi xung sướng của một bà cụ 92 tuổi, ở Phúc yên, hôm đi bỏ phiếu.

Cụ Hồ bảo đó cũng là một chứng cứ tỏ ra mình có kém người chut nào chỉ tại mình chưa hề được bầu cử.

Đến điều thứ ba, cụ trả lời rằng khó nói, nhưng nghe như Hà nội đối với nơi khác còn kém nhón nhíp. Tuy nhiên, Quốc hội này có mục đích kháng chiến và thực hành chính thể dân chủ, thì cụ tin rằng nó phải được quốc dân hưởng ứng nhiệt liệt.

Đáp câu thứ tư, cụ cho biết việc triệu tập Quốc hội phải làm như thế lệ tổng tuyển cử đã định nghĩa là một tháng sau ngày tổng tuyển cử. Nếu đường giao thông từ Nam ra Bắc được tiện lợi, và nếu chịu hết sức làm cho chóng, thì hạn trên cũng không trễ được.

(xem trang hai)

với lợi ích và mong muốn hợp tác với nước Pháp một cách trung thực và “cùng nhau dần xẹp”.

Nhiều người lúc đó muốn biết điều đặc biệt trong cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên; cho nên ngay sau khi đi bầu cử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trả lời phỏng vấn báo chí. Người nói: “Ở Pháp đã có mấy chục lần tuyển cử rồi nhưng mãi đến năm ngoài phụ nữ Pháp mới được quyền bỏ phiếu. Xem như thế, thì ta có cái chậm hơn người nước ngoài nhưng cũng có cái ta đi quá họ”¹.

1 “Phòng vấn Hồ Chủ tịch về ngày Tổng tuyển cử”, báo Quốc hội số đặc biệt, ngày 6-1-1946.

Bác Hồ bỏ phiếu bầu cử ở phố Trúc Bạch, Hà Nội (Ngày 8-5-1960)

Quốc hội khóa II tổ chức bầu cử ngày 8-5-1960, có 97,52% cử tri toàn miền Bắc đi bỏ phiếu, bầu 362 đại biểu Quốc hội (gồm 65 người thuộc các dân tộc ít người, 49 nữ, 40 thanh niên từ 21-30 tuổi, 46 nông dân, 20 bộ đội, 65 đại biểu làm công tác khoa học, nghệ thuật, giáo dục, 2 đại biểu tư sản dân tộc, 3 linh mục, 2 hòa thượng). Quốc hội khóa II lưu nhiệm 91 đại biểu Quốc hội miền Nam, do đó tổng số đại biểu Quốc hội khóa 2 là 453 vị.

07:00 ngày 8-5-1960, phòng bỏ phiếu tổ 52 phố Trúc Bạch (Trường Nguyễn Trãi, số 67 phố Cửa Bắc, khu Ba Đình), Chủ tịch Hồ Chí Minh ân cần thăm hỏi bà con, khen Ban Bầu cử tổ chức chu đáo, mời cụ Thạc cử tri cao tuổi nhất bỏ lá phiếu đầu tiên, rồi mới đến mình.

Bỏ phiếu xong, Bác đi kiểm tra một số điểm bỏ phiếu ở xã Nhật Tân. Bác nhắc nhở phải đảm bảo các nguyên tắc dân chủ, bí mật, hoàn thành đúng thời gian và an toàn.



Chủ tịch Hồ Chí Minh hỏi chuyện một cử tri cao tuổi sau khi bỏ phiếu bầu cử Quốc hội Khóa II

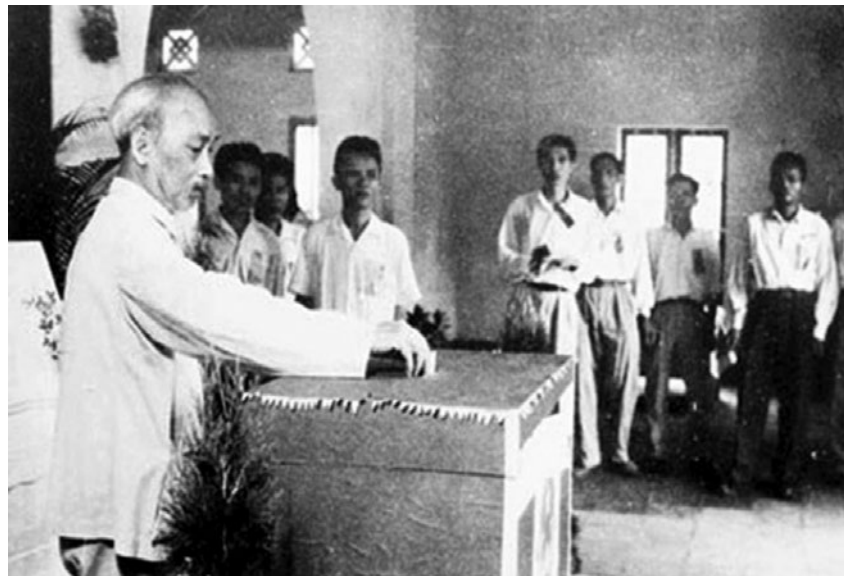
Chủ tịch Hồ Chí Minh bỏ phiếu
bầu cử đại biểu Quốc hội khóa II
tại tiểu khu Trúc Bạch, khu phố
Ba Đình, Hà Nội, 8-5-1960.



Bác Hồ bỏ phiếu bầu cử ở phố Ngọc Hà, Hà Nội (Ngày 26-4-1964)

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa III được tổ chức ngày 26-4-1964. Hơn 8.775.000 cử tri toàn miền Bắc đã bầu 366 đại biểu (gồm có 60 đại biểu các dân tộc ít người; 62 đại biểu là phụ nữ; 71 đại biểu là công nhân; 90 đại biểu là nông dân; 18 đại biểu là quân nhân; 98 đại biểu làm công tác khoa học kỹ thuật, giáo dục, văn nghệ; 8 đại biểu là người lãnh đạo các tôn giáo, 3 đại biểu là tư sản dân tộc). Quốc hội khóa III lưu nhiệm 87 đại biểu miền Nam, do đó tổng số đại biểu khóa III là 453 vị.

Ngày 26-4-1964, Bác Hồ đi bầu cử Quốc hội khóa III tại phòng bỏ phiếu A24 đặt ở Hội trường Bộ Nông nghiệp, cạnh vườn Bách Thảo, phố Ngọc Hà; sau đó Người đi thăm một số khu vực bỏ phiếu ở khu phố Đống Đa, thôn Vệ Hồ, huyện Từ Liêm.



Chủ tịch Hồ Chí Minh bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội khóa III.



Bác thăm khu vực bầu cử A.10, khu Ba Đình, Hà Nội tháng 4 năm 1964

Bác Hồ bỏ phiếu bầu cử ở khu Ba Đình, Hà Nội (Ngày 27-4-1969)

Trong 23 năm (1946-1969), Bác Hồ có 8 lần đi bỏ phiếu bầu cử, trong đó có 3 lần bầu Quốc hội (6-1-1946 – 8-5-1960 – 26-4-1964), 5 lần bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp ở Hà Nội (26-3-1961 – 25-4-1965 – 23-4-1967 – 28-4-1968 – 27-4-1969).

Lần thứ 8 là cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân huyện, xã và các cấp tương đương ngày 27-4-1969. Cùng với nhân dân toàn miền Bắc bầu cử Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh bầu cử tại hòm phiếu số 6 thuộc đơn vị 4 tiểu khu 1 đặt tại Nhà thuyền Hồ Tây khu Ba Đình.

Chuyện của Nguyễn Việt Hồng kể rằng: Khi Bác đến, trong Nhà thuyền đã có nhiều cử tri đang bỏ phiếu. Bác nói: “Ai đến trước, viết trước, Bác đến sau, Bác chờ”, và Người chờ cho đến hàng mình mới nhận phiếu và vào “buồng” phiếu. Nhà báo Ma Cường vội giơ máy lên bấm, rất nhanh, Bác Hồ

Chí Minh lấy tay che phiếu lại và nói: “Không ai được vào đây. Đây là phòng viết phiếu kín của cử tri. Phải đảm bảo tự do và bí mật cho công dân”. Trước khi đi bầu cử Bác không cho ai “gợi ý” cả, Bác nói: “Bác không biết Đảng ủy hướng dẫn danh sách để ai, xóa ai đâu nhé. Đưa lý lịch của những người ứng cử đây để Bác xem. Có chú nào dự buổi ứng cử viên trình bày ý kiến với cử tri, nói lại để Bác cân nhắc, Bác tự bầu.

Sau cuộc bầu cử năm 1969 ấy hơn 4 tháng, Bác Hồ qua đời.



Bác Hồ bầu cử Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ngày 27-4-1969

BÁC HỒ
VỚI CÁC KỲ HỌP QUỐC HỘI

“Ủy ban trù bị khai Quốc hội”

Ngay sau ngày Tổng tuyển cử, Hội đồng Chính phủ Liên hiệp lâm thời họp ngày 7-1-1946 dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Hồ Chí Minh để chuẩn bị cho kỳ họp đầu tiên của Quốc hội. Hội đồng Chính phủ quyết định: Quốc hội sẽ khai mạc ngày chủ nhật 3-3-1946 và lập một ban chỉ huy công việc sửa soạn triệu tập Quốc hội gọi là “Ủy ban trù bị khai Quốc hội”.

Ủy ban gồm các ông: Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Tường Long, Vũ Đình Hòe, Cù Huy Cận, Dương Đức Hiền.

Để phòng những tình huống bất trắc, Ủy ban trù bị khai Quốc hội vừa chuẩn bị địa điểm để Quốc hội họp tại Hà Nội, vừa chuẩn bị địa điểm ở làng Đình Bảng (Bắc Ninh).

Đặc biệt, Hội đồng Chính phủ đã nêu vấn đề các đảng phái cần gặp nhau để bàn cách tổ chức lại Chính phủ và phân chia các ghế bộ trưởng. Bấy giờ cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp ở Nam bộ ngày càng lan rộng và chúng đang âm mưu mở rộng xâm lược sang cả Campuchia và Lào; nhiều nơi ở miền thượng du phía Bắc, chính quyền cách mạng của nhân dân đã bị phá hoại; lực lượng Việt Quốc, Việt Cách đang ra sức gây sức ép với chính quyền cách mạng, chống phá cuộc bầu cử và chống phá việc khai Quốc hội. Mặc dù vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn cùng Ủy ban trù bị ráo riết chuẩn bị mọi việc cần thiết cho Quốc hội được triệu tập.

Thành lập Việt Nam công an vụ

Nhằm mục đích củng cố một bước bộ máy an ninh quốc gia, đồng thời để đảm bảo tốt hơn cho sự thành công và an toàn của kỳ họp Quốc hội sắp mở; ngày 21-2-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ban hành Sắc lệnh số 23, thiết lập Việt Nam Công an vụ trên cơ sở “*hợp các Sở Cảnh sát và các Sở Liêm phóng toàn quốc thành một cơ quan đặt tên là Việt Nam Công an vụ*”¹.

Sắc lệnh quy định Việt Nam Công an vụ có nhiệm vụ:

“1. Tìm kiếm và tập trung các tin tức và tài liệu liên can đến sự an toàn của quốc gia bên trong hoặc bên ngoài.

2. Đề nghị và thi hành các phương pháp để phòng ngừa những sự hành động có thể làm rối việc trị an và mất trật tự trong nước, bất cứ sự hoạt động đó là do người Việt Nam hay người ngoại quốc.

3. Điều tra về những hành động trái phép nói trên và truy tầm người can phạm để giúp tòa án trong sự trừng trị”.

1 Sắc lệnh số 23 ngày 21-2-1946 về việc thiết lập Việt Nam Công an vụ trên Việt Nam Dân quốc công báo số 9, ngày 2-3-1946 (Theo Cao Tự Thanh, *Sđd* tập 1, tr.597-598).

Mục tiêu của kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa I

Ngày 21-2-1946, tại phiên họp của Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề xuất một Chính phủ kháng chiến gồm 10 bộ, gồm người của bốn đảng phái tham gia, mỗi đảng giữ hai bộ. Riêng Bộ Nội vụ và Bộ Quốc phòng sẽ do hai người không đảng phái đảm nhiệm; đồng thời lập Ủy ban kháng chiến và Đoàn cố vấn².

Sau nhiều lần thảo luận, thương thuyết, ngày 25-2-1946, tại Hội nghị liên tịch giữa các chính đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Phó Chủ tịch Nguyễn Hải Thần chủ tọa, các bên thống nhất những vấn đề cơ bản:

1. Thành lập Chính phủ Liên hiệp kháng chiến gồm 10 bộ (Nội vụ, Quốc phòng, Ngoại giao, Tài chính, Giáo dục, Kinh tế, Xã hội, Tư pháp, Giao thông công chính, Canh nông). Trong đó, Bộ Quốc phòng và Bộ Nội vụ để người không đảng phái nắm giữ; các Bộ Tài chính, Giao thông công chính, Giáo dục, Tư pháp do Việt Minh và Việt

2 *Lịch sử Quốc hội Việt Nam tập 1 (1946-1960)*. Nxb CTQG 2003 tr 65-66.

Nam Dân chủ đảng giữ; các Bộ Ngoại giao, Kinh tế, Xã hội, Canh nông do Việt Nam quốc dân đảng và Việt Nam cách mạng đồng minh hội giữ. Để tỏ rõ tính chất thống nhất quốc gia của Chính phủ liên hiệp, hai bộ Giao thông công chính và Canh nông sẽ dành cho đại biểu của đồng bào Nam bộ. Trong khi đại biểu Nam bộ chưa tựu chức, Bộ Giao thông công chính sẽ do Việt Minh hay Việt Nam Dân chủ đảng phụ trách; Bộ Canh nông sẽ do Việt Nam quốc dân đảng hay Việt Nam cách mạng đồng minh hội phụ trách.

2. Thành lập *Ủy viên kháng chiến hội* gồm 9 vị để chuyên lo việc kháng chiến.
3. Thành lập *Quốc gia cổ vấn đoàn* do Cổ vấn tối cao Vĩnh Thụy làm Đoàn trưởng.

Làng Đình Bảng - địa điểm dự bị kỳ họp thứ nhất

Theo cụ Vũ Đình Hòe - thành viên của Chính phủ Liên hiệp kháng chiến, “sắp đến ngày Quốc hội, phái cực đoan của hai đảng đối lập lại tăng cường phá hoại dữ tợn hơn”¹, do đó phải chuẩn bị một địa điểm mới ở làng Đình Bảng để cuộc họp được an toàn.

Ngày 5-2-1946 (nhằm ngày mùng 4 Tết Nguyên đán Bính Tuất), Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm Đình Bảng lần thứ hai tại ngôi đình cổ kính của làng. Người chúc Tết đồng bào nhân dịp Tết cổ truyền của dân tộc và chọn nơi đây là địa điểm họp dự bị Quốc hội khóa I của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Trước đông đảo đồng bào và cán bộ đón Bác, Người chúc Tết và nói: “Quốc hội họp đầu tiên ở đây là một vinh dự lớn cho Đình Bảng. Cả nước sẽ hướng về Đình Bảng. Song đi đôi với vinh dự đó đồng bào sẽ vất vả, các cụ và đồng bào có sẵn lòng giúp Chính phủ không? Có phiền phức không?”. Mọi người cùng đồng thanh trả lời: “Thưa

1 Vũ Đình Hòe, *Hồi ký*. Nxb Hội nhà văn 2004, tr.775.

Bác không phiền gì ạ”. Bác Hồ cảm ơn các cụ và dân làng rồi khen: “Thế là tốt”.

Nhận nhiệm vụ quan trọng đó, các bô lão và nhân dân làng Đình Bảng “hăng say trang hoàng cờ xí, tàn quạt, trống chiêng cho ngôi đình đồ sộ, cổ kính thành một hội trường lộng lẫy, xứng đáng để đón Hồ Chủ tịch và các đại biểu của cả nước”¹.

Nhân dịp này, các nhà sưu tập tem tại Hà Nội đã làm phong bì kỷ niệm và bán mỗi phong bì với giá 3 đồng Đông Dương /cái (chủ yếu cho người Pháp) nhằm quảng bá, tuyên truyền cho sự kiện trên.

Tuy vậy trên thực tế, địa điểm họp Quốc hội được chuẩn bị đồng thời ở cả hai nơi là Hà Nội và Đình Bảng; ngày 2-3-1946, buổi họp toàn thể của Quốc hội đầu tiên đã được tổ chức tại Nhà hát lớn Hà Nội, không được tổ chức tại Đình Bảng vào ngày 3-3-1946 như phong bì kỷ niệm đã thể hiện.

Tất cả đã sẵn sàng cho kỳ họp

Để chủ động đối phó với tình hình chính trị đang diễn biến phức tạp cần có một Chính phủ chính thức đủ tư cách và hiệu lực trong cuộc đàm phán ngoại giao với Pháp,

Đến cuối tháng 2-1946, phần lớn các đại biểu Quốc hội đã tập trung về thủ đô Hà Nội, trừ một số đại biểu Nam bộ không về kịp do cách trở địa lý và tình hình chiến sự với Pháp đang căng thẳng.

Tại Bộ Nội vụ ở Hà Nội, sáng ngày 28-2-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về vấn đề động viên nhân dân tạm tản ra khỏi Hà Nội để tránh bệnh truyền nhiễm và một số công việc khẩn cấp ở Thủ đô cũng như ở địa phương. Buổi chiều, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Hội nghị liên tịch các đảng phái liên quan đến việc khai mạc Quốc hội.

Bước vào tháng 3-1946, tất cả các công việc chuẩn bị cho kỳ họp Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã hoàn tất. Cả nước hướng về thủ đô Hà Nội, chờ Quốc hội mở ra cách cửa kỷ nguyên mới độc lập tự do cho dân tộc.

1 Vũ Đình Hòe, *Hồi ký*. Nxb Hội nhà văn 2004 tr.775.

Kỳ họp độc đáo và thú vị, có một không hai

Kỳ họp thứ nhất của Quốc hội Việt Nam tổ chức ngày 2-3-1946 là kỳ họp lịch sử, độc đáo, thú vị có một không hai.

Mục tiêu và kế hoạch đề ra từ nhiều tháng trước chính xác đến từng ngày, từng việc, nhưng diễn ra nhanh chóng khiến những kẻ rắp tâm phá hoại cũng phải bất ngờ.

Kỳ họp chủ yếu là bàn về việc thành lập Chính phủ chính thức theo yêu cầu kháng chiến kiến quốc đã bàn thảo hàng tháng trời, khi diễn ra chỉ trong vài tiếng đồng hồ, thông qua phương thức hiệp thương, đã hoàn thành tất cả những nội dung theo dự định.

Để tập hợp mọi lực lượng, Cụ Hồ đến tận nơi “mời”, đồng thời “dẫn” 70 “đại biểu Quốc hội” không thông qua bầu cử của Việt Quốc, Việt Cách đến tham dự.

Toàn bộ quyết định của Quốc hội từ việc “xin phép” cho Việt Quốc, Việt Cách vào dự, đến việc lập Chính phủ, ra Nghị quyết, Tuyên ngôn... đều sử dụng hình thức tuyên bố và biểu quyết bằng cách giơ tay tán thành.

Kỳ họp đầu tiên được dự định “cắt” ra làm hai phần ở hai điểm xa nhau (Nhà hát Lớn Hà Nội và làng Đình Bảng-Bắc Ninh), khi họp chính thức lại họp vào làm một, ở tại nơi có ý nghĩa chính trị quan trọng nhất.

Họp và hoàn thành trước 1 ngày

Theo dự kiến (trên cơ sở thỏa thuận giữa Việt Minh với Việt Quốc, Việt Cách), Quốc hội sẽ bắt đầu họp vào lúc 07:00 sáng ngày 3-3 tại Nhà hát lớn thành phố Hà Nội, sau đó tiếp tục họp tại làng Đình Bảng (Bắc Ninh). Chính phủ căn cứ vào sự thỏa thuận đó đã báo tin cho các đại biểu Quốc hội biết, gửi giấy mời phóng viên báo chí trong và ngoài nước đến dự buổi khai mạc... Địa điểm chính thức và dự bị đều được chuẩn bị sẵn sàng theo dự kiến ấy và đều được bảo vệ tuyệt đối.

Hoạt động phá hoại của kẻ thù vẫn diễn ra và vẫn được theo dõi sát sao; đặc biệt là chiều ngày 1-3-1946 ở nhiều nơi trong thành phố Hà Nội xuất hiện truyền đơn do Nguyễn Hải Thần ký tên kêu gọi “tẩy chay Quốc hội”.

Vì thế, để đảm bảo bất ngờ và an toàn, ngay tối hôm đó Chính phủ báo tin cho các đại biểu Quốc hội biết là Quốc hội sẽ khai mạc vào 7g sáng 2-3-1946 tại Nhà hát lớn Hà Nội; đề nghị các đại biểu phải có mặt đúng giờ họp, đi thẳng vào phòng họp mà không nên tập trung trước cửa Nhà hát lớn.

Do thay đổi ngày họp nên từ 5g sáng 2-3, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng hai người tự vệ không vũ trang đến tận sào huyệt của Việt Nam Quốc dân đảng và Việt Nam Cách mạng đồng minh hội ở số 7 phố Ôn Như Hầu (nay là Nguyễn Gia Thiều) - báo cho họ biết là Quốc hội họp ngày hôm nay và mời họ cử đại biểu đến dự. Khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đến, họ chưa ngủ dậy. Bị đột ngột, bất ngờ, họ không nghĩ kịp cách đối phó; Chủ tịch Hồ Chí Minh dàn xếp với họ việc cử ai đi, ai ở nhà; nhiều người trong họ còn ngơ ngác chưa hiểu thế nào, ngoài đường các hiến binh Tưởng Giới Thạch đang tuần tiễu trên các ngã đường cũng không ngờ tình huống ấy.

Gần 9g, đoàn xe của Chủ tịch Hồ Chí Minh đến hội trường, các “đại biểu” của Việt Quốc, Việt Cách cũng theo sau, chờ cho đến khi Cụ Hồ vào xin phép Quốc hội, họ mới được vào hội trường ngồi dự.

Chương trình kỳ họp thứ nhất

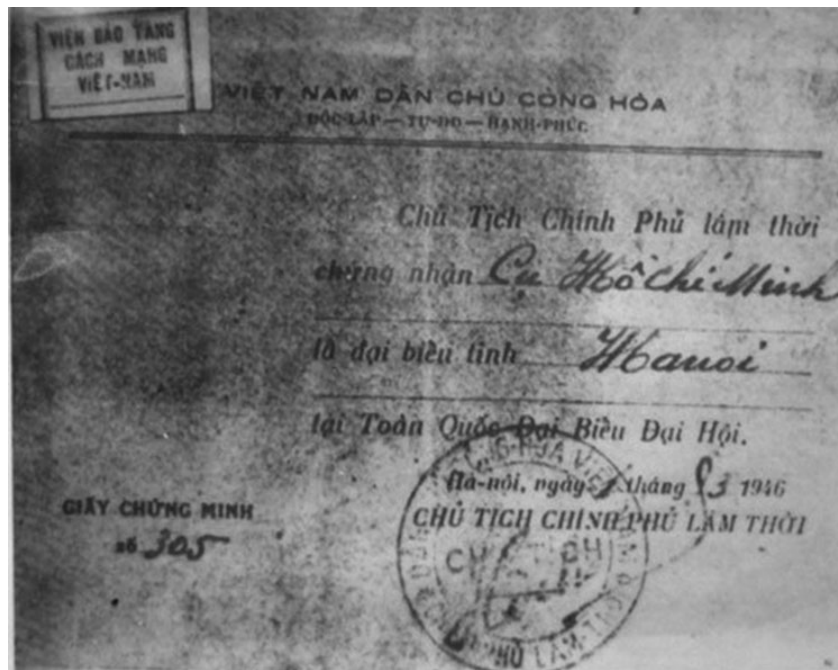
Chương trình của kỳ họp thứ nhất Quốc hội ngày 2-3-1946 được diễn ra theo trình tự và nội dung sau:

- 8h sáng, các đại biểu tập trung tại Nhà hát lớn thành phố Hà Nội;
- Quốc hội đón Chính phủ Liên hiệp lâm thời do Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn đầu, mời Chính phủ vào phòng họp.
- Ban âm nhạc Vệ quốc đoàn cử lên bài *Tiến quân ca* và *Hồn tử sỹ*.
- Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc diễn văn khai mạc và nhân danh Chủ tịch Chính phủ Liên hiệp lâm thời báo cáo với Quốc hội về công việc Chính phủ đã làm trong 6 tháng qua (từ tháng 9-1945 đến tháng 2-1946), tuyên bố giao quyền tổ chức một Chính phủ mới lại cho Quốc hội.
- Chủ tịch Đại hội đồng Quốc hội - Cụ Ngô Tử Hạ - đại biểu cao tuổi điều hành kỳ họp đề cử người đáp lời Chính phủ.
- Chủ tịch Đại hội đồng Quốc hội tuyên bố “nhận lời từ chức của Chính phủ lâm thời” và cảm ơn Chính phủ lâm thời; đề xuất tổ chức ngay một Chính phủ Liên hiệp kháng chiến, giao cho một vị Chủ tịch và một vị Phó Chủ tịch do Quốc hội cử ra.
- Quốc hội đề cử và biểu quyết một vị Chủ tịch và một vị Phó Chủ tịch để tổ chức Chính phủ Liên hiệp kháng chiến.

Người mang thẻ Đại biểu – “Giấy chứng minh” số 305

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người công dân số một, đã hiến trọn đời mình cho sự nghiệp quang vinh của cách mạng; trong Kỳ họp thứ nhất, Người là đại biểu chính thức trong tổng số hơn 300 đại biểu được bầu dự họp, Người mang “giấy chứng minh” số 305, mặc bộ quần áo ka-ki màu đã nhạt, khuy cổ áo không cài, dẫn đầu đoàn Chủ tịch vào hội trường Nhà hát Lớn Hà Nội.

Trong kỳ họp chỉ gần một ngày làm việc khẩn trương căng thẳng, bằng uy tín tuyệt đối của mình, người công dân số một – Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đứng ra thành lập Chính phủ chính thức (Chính phủ Liên hiệp kháng chiến) được toàn thể Quốc hội phê chuẩn, mở đầu một quá trình phát triển mới của Nhà nước pháp quyền Việt Nam.



Thẻ đại biểu Quốc hội của Hồ Chủ tịch tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội Khóa I ngày 2-3-1946

Chủ tịch Hồ Chí Minh khai mạc kỳ họp

Chín giờ sáng ngày 2-3-1946, Chủ tịch Chính phủ Liên hiệp lâm thời Hồ Chí Minh cùng các nhân viên Chính phủ tới. Cụ Ngô Tử Hạ, Chủ tịch Đại hội đồng Quốc hội và hai ông Đào Thiện Thi và Nguyễn Đình Thi, thuộc Thư ký đoàn, ra đón và mời vào phòng hội đồng.

Trong hội trường, hai hàng ghế trên hết, phía bên phải, dành cho đại biểu Việt Nam Quốc dân đảng. Hai hàng ghế phía bên trái dành cho đại biểu Việt Nam Cách mệnh đồng minh Hội. Số đại biểu trúng cử qua cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên ngồi kín các hàng ghế còn lại.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc diễn văn khai mạc kỳ họp trước máy truyền thanh: *“Nhân danh Chủ tịch Chính phủ Liên hiệp lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, tôi kính cần tuyên bố khai mạc buổi họp.*

Cuộc Quốc dân đại biểu đại hội này là lần đầu trong lịch sử của nước Việt Nam ta. Nó là một kết quả của cuộc Tổng tuyển cử ngày 6 tháng giêng năm 1946, mà cuộc Tổng tuyển cử lại là cái kết quả của sự hy sinh tranh đấu của tổ tiên ta, nó là kết quả của sự đoàn kết anh dũng phấn đấu của toàn thể đồng bào Việt Nam ta, sự đoàn kết của toàn thể đồng bào không kể già trẻ lớn bé, gồm tất cả các tôn giáo, tất cả dân tộc trên bờ cõi Việt Nam đoàn kết chặt chẽ thành một khối, hy sinh không sợ nguy hiểm tranh lấy nền độc lập cho Tổ quốc”¹.

¹ *Diễn văn khai mạc và báo cáo của Hồ Chủ tịch tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa I ngày 2-3-1946. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Văn kiện Quốc hội Toàn tập, Tập 1. Nxb CTQG 2007 tr.41.*

“Đoàn kết, nhất trí thì việc gì cũng thành công”

Ngay trong buổi khai mạc kỳ họp thứ nhất, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề xuất với Quốc hội chuẩn y việc mở rộng số đại biểu Quốc hội không qua bầu cử: vì “muốn tỏ sự đoàn kết toàn dân, Chính phủ xin đề nghị với đại hội mở rộng số đại biểu ra thêm 70 người nữa. 70 người ấy là mời các đồng chí ở hải ngoại về, Việt Nam Quốc dân đảng và Việt Nam Cách mệnh Đồng minh hội, và như thế là Quốc hội của ta tỏ cho thế giới, cho toàn dân biết là chúng ta đoàn kết, nhất trí, mà đoàn kết, nhất trí thì việc gì cũng thành công”¹.

Trước đề xuất của Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn thể các đại biểu giơ tay và hô to “Tán thành”. Thế là Quốc hội chuẩn y và 70 vị đại biểu của Việt Nam Quốc Dân đảng (50 người) và Việt Nam Cách mệnh Đồng minh hội (20 người) được mời vào phòng hội đồng. Khi họ vào, toàn thể Quốc hội đã hoan hô “Đoàn kết”.

1 Diễn văn khai mạc và báo cáo của Hồ Chủ tịch tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa I ngày 2-3-1946. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Văn kiện Quốc hội Toàn tập, Tập 1. Nxb CTQG 2007 tr.42

Các đại biểu an tọa, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Lâm thời cảm ơn Quốc hội đã chuẩn y lời thỉnh cầu của Chính phủ, một lần nữa khẳng định: “Trong cuộc toàn quốc đại biểu đại hội này, các đảng phái đều có đại biểu mà đại biểu không đảng phái cũng nhiều, đồng thời phụ nữ và đồng bào dân tộc thiểu số cũng đều có đại biểu. Vì thế cho nên các đại biểu trong Quốc hội này không phải đại diện cho một đảng phái nào mà là đại biểu cho toàn thể quốc dân Việt Nam. Đó là một sự đoàn kết tỏ ra rằng lực lượng của toàn dân Việt Nam đã kết lại thành một khối”².

2 Diễn văn khai mạc và báo cáo của Hồ Chủ tịch tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa I ngày 2-3-1946. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Văn kiện Quốc hội Toàn tập, Tập 1. Nxb CTQG 2007 tr.42.

Chính phủ Liên hiệp lâm thời báo cáo nhiệm vụ 6 tháng

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân danh Chính phủ Liên hiệp lâm thời báo cáo công việc Chính phủ đã làm trong sáu tháng vừa qua (từ tháng 9-1945 đến tháng 2-1946). Người nói:

“Việc của Chính phủ làm trong sáu tháng nay cộng lại thì chỉ có mấy điều:

Sự đoàn kết của toàn dân đã thực hiện: Vua cũng thoái vị để làm người bình dân của nước tự do...

Nhờ sức đoàn kết mạnh mẽ của toàn dân, chúng ta đã giành được chính quyền. Nhưng mà vừa giành được chính quyền, vừa lập lên Chính phủ thì chúng ta gặp nhiều sự khó khăn, miền Nam bị nạn xâm lăng, miền Bắc bị nạn đói khó. Song nhờ ở sự ủng hộ nhiệt liệt của toàn thể đồng bào và lòng kiên quyết phấn đấu của Chính phủ, chúng ta đã làm được đôi việc:

Việc thứ nhất là ra sức kháng chiến,

Việc thứ hai là giảm bớt sự đói kém bằng cách thực hành tăng gia sản xuất,

Việc thứ ba là Chính phủ đã tổ chức cuộc Tổng tuyển cử,

Việc thứ tư là do kết quả cuộc Tổng tuyển cử ấy mà có Quốc hội hôm nay.

Đây là về phần tôi trình bày trước Quốc hội những việc mà Chính phủ đã làm.

Đồng thời, Chính phủ cũng phải thừa nhận trước Quốc hội là còn nhiều việc lớn lao hơn nữa nên làm, nhưng vì hoàn cảnh khó khăn nên Chính phủ chưa làm hết. Gánh nặng đó Chính phủ để lại cho Quốc hội, cho Chính phủ mới mà Quốc hội cử ra sau đây.

Dù sao mặc lòng, tôi xin thay mặt Chính phủ cũ mà trình với Quốc hội, với Chính phủ mới, với quốc dân là hết sức đem tài năng cống hiến cho Tổ quốc...

Từ giờ về sau, Quốc hội và Chính phủ còn có những gánh nặng nề, phải bước qua nhiều sự khó khăn, nhưng tôi chắc rằng quốc dân sẽ nhất trí, dựa vào sức đoàn kết mà làm việc, và như thế thì dù có khó khăn đến đâu kháng chiến sẽ thắng lợi và kiến quốc sẽ thành công”¹.

Cụ Ngô Tử Hạ thay mặt Quốc hội, nhận lời từ chức của Chính phủ Lâm thời. Quốc hội tiếp tục thảo luận, bàn bạc để cử ra Chính phủ chính thức.

1 Diễn văn khai mạc và báo cáo của Hồ Chủ tịch tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa I ngày 2-3-1946. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Văn kiện Quốc hội Toàn tập, Tập 1. Nxb CTQG 2007 tr 42-44.

“Quốc hội họp lần sau sẽ là Quốc hội thắng lợi”

13 giờ 10 phút, ngày 2-3-1946, kỳ họp thứ nhất của Quốc hội bế mạc. Cụ Ngô Tử Hạ thay mặt Quốc hội phát biểu bế mạc kỳ họp. Chủ tịch Hồ Chí Minh xin phép được có mấy lời trước khi Quốc hội nghỉ: *“Bây giờ Quốc hội tạm thời bế mạc để cho tất cả anh em chúng ta đem một cái không khí đoàn kết, một cái không khí kháng chiến, một cái không khí kiên quyết, một cái không khí nhất định thành công về các địa phương mà công tác.*

*Trước khi bế mạc, tôi xin thay mặt Chính phủ cảm ơn các đại biểu. Đồng thời, chúng ta cùng hứa với nhau rằng: Quốc hội họp lần này là Quốc hội kháng chiến, mà Chính phủ cử ra là Chính phủ kháng chiến. Tôi mong rằng Quốc hội họp lần sau sẽ là Quốc hội thắng lợi, mà Chính phủ cũng sẽ là Chính phủ thắng lợi”*¹.

Như vậy, sau gần 6 giờ tại Nhà hát lớn, kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã diễn ra thành công khi thông qua những vấn đề hệ trọng và cần kíp nhất của đất nước trong bối cảnh thù trong giặc ngoài đang đe dọa đến vận mệnh của nước Việt Nam độc lập.

¹ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Văn kiện Quốc hội Toàn tập, Tập 1. Nxb CTQG 2007 tr 55.

LỜI PHÁT BIỂU TRƯỚC KHI BẾ MẠC KỲ HỌP THỨ NHẤT QUỐC HỘI KHOẢ I NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ

Thưa các đại biểu,

Bây giờ Quốc hội tạm thời bế mạc để cho tất cả anh em chúng ta đem một không khí đoàn kết, một cái không khí kháng chiến, một cái không khí kiên quyết, một cái không khí nhất định thành công về các địa phương và công tác. I

Trước khi bế mạc, tôi xin thay mặt Chính phủ cảm ơn các đại biểu. Đồng thời, chúng ta cùng hứa với nhau rằng: Quốc hội họp lần này là Quốc hội kháng chiến mà Chính phủ cử ra là Chính phủ kháng chiến. Tôi mong rằng Quốc hội họp lần sau sẽ là Quốc hội thắng lợi, mà Chính phủ cũng sẽ là Chính phủ thắng lợi.

Vậy tôi đề nghị hô khẩu hiệu:

- Kháng chiến thắng lợi!
- Kiến quốc thành công!
- Việt Nam độc lập muôn năm!

Phát biểu ngày 2-3-1946.
Tài liệu lưu tại Trung tâm
lưu trữ Quốc gia I.

Người mở đầu trả lời chất vấn trong lịch sử Quốc hội

Kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa I đã mở đầu lịch sử chất vấn trong Quốc hội Việt Nam. Tại phiên họp lịch sử này, Chủ tịch Hồ Chí Minh mở đầu phiên chất vấn bằng việc công bố số lượng các chất vấn đã được gửi đến. Người đã thay mặt Chính phủ trả lời các câu hỏi này cũng như các câu hỏi chất vấn trực tiếp tại chỗ.

Các đại biểu Quốc hội chất vấn người đứng đầu Chính phủ nhiều vấn đề liên quan đến những trường hợp cụ thể; Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời từng câu, không bỏ sót câu nào, kết thúc mỗi câu hỏi và trả lời là tiếng vỗ tay lại đồng loạt vang lên.

Trả lời chất vấn về vấn đề quốc kỳ, Chủ tịch Hồ Chí Minh lên tiếng một cách đanh thép: “*Lá cờ đỏ sao vàng đã nhuộm bao nhiêu máu chiến sĩ Việt Nam ở Nam bộ và Nam Trung bộ, đã đi từ Á sang Âu, lại từ Âu sang Á, tới đây cũng được chào kính cẩn. Bây giờ, trừ khi cả 25 triệu đồng bào, còn ngoài ra không ai có quyền gì mà đòi thay đổi nó*”¹.

1 Bảo Minh, “70 năm Quốc hội Việt Nam – Quốc hội ngày đầu: Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời chất vấn”, <http://quochoi.vn> ngày 7-1-2016

Trả lời chất vấn của đại biểu Trần Huy Liệu, Chủ tịch Hồ Chí Minh giải thích: “*Với bản Tạm ước ấy mỗi bên nhân nhượng một ít, ta bảo đảm những quyền lợi kinh tế và văn hóa ở đây thì Pháp cũng phải thi hành tự do dân chủ ở Nam bộ, thả các nhà ái quốc bị bắt bớ. Còn nói Pháp không thành thật thi hành Tạm ước thì ta vơ đũa cả nắm. Pháp cũng có người tốt, người xấu. Tôi có thể nói quyết rằng nhân dân Pháp bây giờ đại đa số tán thành ta độc lập và thống nhất*”².

Trả lời bản khoản của đại biểu về Tạm ước 14 tháng 9, Người thay mặt Chính phủ trả lời: “*Trong xã hội loài người, cái gì chẳng có ảnh hưởng đến cái khác. Tuy vậy, những sự điều đình sau này không bị ràng buộc được. Bản tạm ước này tùy theo sự thi hành thế nào, sẽ chỉ đẩy cho những điều đình sau nhanh chóng tới kết quả một cách dễ dàng*”³.

Trả lời câu hỏi về Chính phủ cần phải liêm khiết, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “*Nếu trong Chính phủ còn có những người khác lắm lỗi, thì lỗi ấy tôi xin chịu, xin gánh và xin lỗi với đồng bào... Chính phủ hiện thời đã cố gắng liêm khiết lắm nhưng trong*

2 Bảo Minh, “70 năm Quốc hội Việt Nam – Quốc hội ngày đầu: Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời chất vấn”, <http://quochoi.vn> ngày 7-1-2016

3 Hoàng Phương, “Phiên chất vấn đầu tiên trong lịch sử Quốc hội”, vnexpress.net ngày 7-1-2016

Chính phủ từ Hồ Chí Minh cho đến những người làm việc trong các Ủy ban là đồng lắm, phúc tạp lắm. Dù sao Chính phủ đã hết sức làm gương, và nếu làm gương không xong, thì sẽ dùng pháp luật mà trị những kẻ ăn hối lộ. Đã trị, đương trị và sẽ trị cho kỳ hết”¹.

Kết thúc phần chất vấn, đêm đã về khuya, lời Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn vang lên: “Chính phủ hiện giờ thành lập mới hơn một năm, hãy còn thanh niên. Quốc hội bầu ra được hơn 8 tháng, lại còn thanh niên hơn nữa. Vậy mà Quốc hội đã đặt những câu hỏi thật già dặn, thật rắc rối, để cập tới tất cả những vấn đề có quan hệ đến vận mạng của nước nhà. Với sự trưởng thành chính trị và sự quan tâm về việc nước ấy, ai dám bảo dân ta không có tư cách độc lập”².

Cuộc chất vấn hôm ấy với phần trả lời chất vấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt ra tiền lệ, mở ra lịch sử chất vấn trong nghị trường Việt Nam.

1 Bảo Minh, “70 năm Quốc hội Việt Nam – Quốc hội ngày đầu: Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời chất vấn”, <http://quochoi.vn> ngày 7-1-2016

2 Hoàng Phương, “Phiên chất vấn đầu tiên trong lịch sử Quốc hội”, vnexpress.net ngày 7-1-2016

“Quốc hội là tiêu biểu ý chí thống nhất của dân tộc ta”

Ngày 20-3-1955, Kỳ họp thứ 4 của Quốc hội khóa I họp tại thủ đô Hà Nội. Đọc lời chào mừng trong phiên khai mạc, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Miền Nam là ruột thịt, xương máu của chúng ta. Miền Nam oanh liệt đã nêu cao ngọn cờ kháng chiến đầu tiên và đã chiến đấu anh dũng cho đến khi có lệnh ngừng bắn để thi hành Hiệp định Genève. Miền Nam một lòng, một dạ trung thành với Tổ quốc, với dân tộc. Tất cả tâm hồn và nghị lực miền Nam hướng về miền Bắc, về Thủ đô, về Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, về Trung ương Đảng Lao động. Quốc hội là tiêu biểu ý chí thống nhất của dân tộc ta, một ý chí sắt đá không gì lay chuyển nổi, đã góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp kháng chiến chống Pháp, đem lại hòa bình cho đất nước”³.

Sau đó trong bài báo ký tên C.B trên báo Nhân Dân, số 385, ngày 22-3-1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn so sánh và nhấn mạnh: “trong hoàn cảnh hòa bình, trước tình hình mới và nhiệm vụ mới, Quốc hội ta lại cùng nhân dân và Chính phủ khắc phục những khó khăn mới, phát triển những thuận lợi mới, để củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước”⁴.

3 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 9. Nxb CTQG 2011 tr 377

4 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 9. Nxb CTQG 2011 tr 378

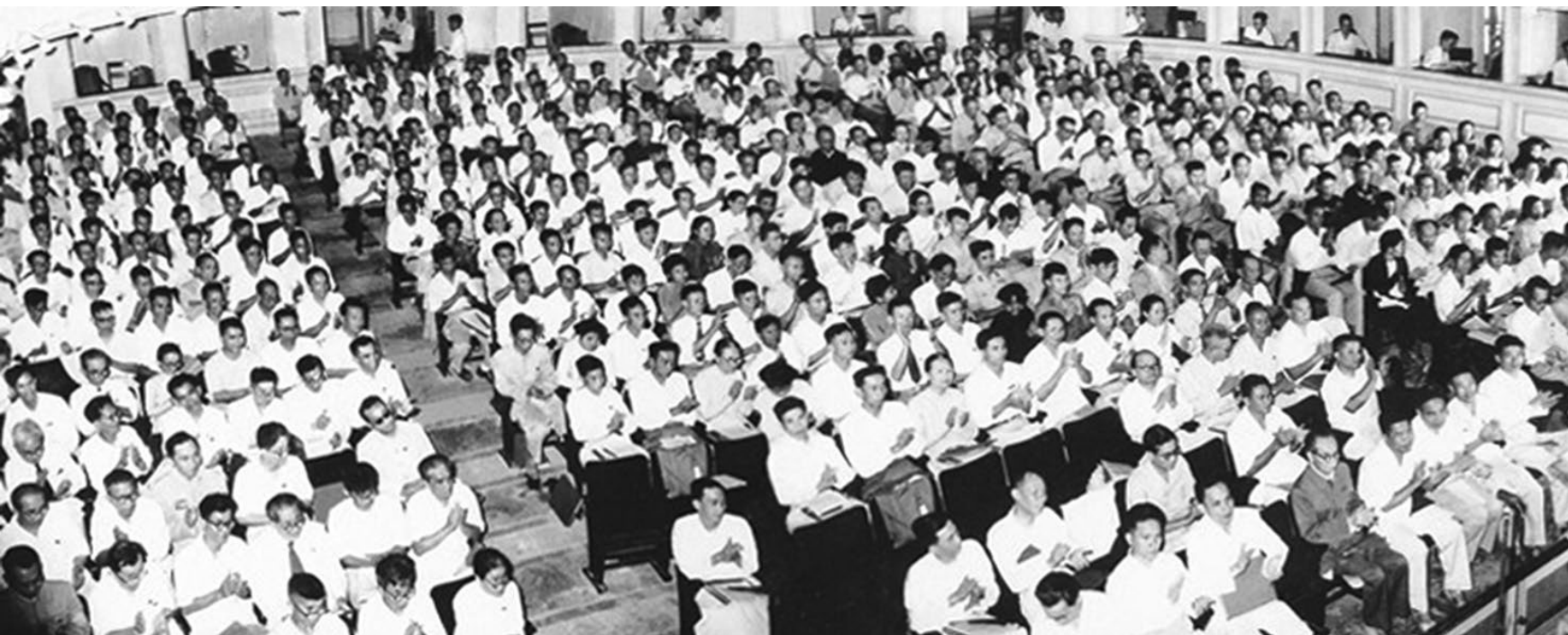
“Quốc hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc làm nền tảng vững chắc cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà”

Ngày 24-4-1960, phát biểu tại cuộc mít tinh của nhân dân Thủ đô chào mừng các vị ứng cử đại biểu Quốc hội tại Hà Nội ra mắt cử tri Thủ đô, sau khi cảm ơn đồng bào đã nhất trí đề cử mình và các vị khác ra ứng cử vào Quốc hội khóa II, Bác Hồ đã nêu lên tính chất dân chủ của Luật Bầu cử; giá trị cao quý của lá phiếu cử tri và tin tưởng rằng những cử tri sáng suốt sẽ bầu ra được một Quốc hội có những đại biểu thật xứng đáng:

“Cũng như ở các nước xã hội chủ nghĩa anh em, Luật bầu cử của ta thật là dân chủ. Tất cả công dân, gái cũng như trai, từ 18 tuổi trở lên đều có quyền bầu cử, tự do lựa chọn người thay mặt cho mình ở Quốc hội”.

Người so sánh luật bầu cử của Việt Nam và một số nước để thấy rõ tính dân chủ của luật bầu cử của nước ta:

“Ở nước Mỹ, đối với công dân Mỹ da đen đến tuổi cử tri chỉ một phần năm được đi bầu cử. Ở Quốc hội Mỹ chỉ có đại biểu tư sản, không có đại biểu nhân dân lao động và giai cấp công nhân. Ở Pháp trong cuộc tổng tuyển cử vừa rồi (tháng mười một 1958): Đảng Độc lập được hơn 15% tổng số phiếu mà được 120 đại biểu vào Quốc hội; Đảng Cộng sản được hơn 20% tổng số phiếu mà chỉ được 10 đại biểu vào Quốc hội; Đảng Cộng hòa mới được hơn 26% tổng số phiếu mà được 185 đại biểu vào Quốc hội. Hơn 25.000 cử tri phe phản động được một đại biểu. Hơn 373.000 cử tri của phe tả mới được một đại biểu. Cái gọi là “tổng tuyển cử” ở miền Nam còn tệ hơn nữa. Bọn Ngô Đình Diệm dùng đủ mọi cách lừa bịp và khủng bố để bắt buộc đồng bào miền Nam đi bỏ phiếu. Chúng còn dùng cách gian lận trắng trợn, có nơi số phiếu nhiều gấp bội số cử tri”.



Quảng cảnh kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa II, tháng 7-1960.



Nhân dân Thủ đô Hà Nội mít tinh chào mừng kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa II (tháng 7-1960)

Từ đó Bác Hồ khẳng định: Do Luật bầu cử của ta thật sự dân chủ, cho nên Quốc hội ta thật sự đại biểu cho lợi ích của nhân dân.

“Quốc hội khóa I là Quốc hội chiến đấu. Quốc hội đã đoàn kết nhân dân và giúp đỡ Chính phủ đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi vẻ vang. Quốc hội đã thông qua nhiều đạo luật quan trọng như Luật lao động và Luật công đoàn, Luật cải cách ruộng đất, Luật hôn nhân và gia đình... Quốc hội đã thông qua Hiến pháp mới và Luật tổng tuyển cử, v.v.. Quốc hội khóa I đã hoàn thành nhiệm vụ của nó một cách vẻ vang. Quốc hội khóa II phải là Quốc hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc làm nền tảng vững chắc cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Vì vậy, Quốc hội phải có những đại biểu thật xứng đáng, những đại biểu một lòng một dạ phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân và phục vụ chủ nghĩa xã hội”¹.

Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“Quốc hội khóa II này là Quốc hội xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà”²*

1 Báo Nhân Dân, số 2229, ngày 25-4-1960.

2 Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, t.10, tr. 172.

“Phe địch xuống dốc, phe ta lên cao Mười lăm năm ấy biết bao nhiêu tình”

Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa II diễn ra từ ngày 7-7 đến ngày 15-7-1960. Tại buổi bế mạc kỳ họp lần thứ nhất Quốc hội khóa II, danh sách toàn bộ các vị lãnh đạo, các cơ quan cao nhất của nhà nước vừa được Quốc hội bầu ra, được công bố. Cả hội trường đứng dậy nhiệt liệt hoan hô vị lãnh tụ tối cao Hồ Chí Minh, chào mừng các vị đứng đầu các cơ quan cao nhất của nhà nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến. Người nói: “Chúng tôi rất cảm ơn Quốc hội, và kính qua Quốc hội, cảm ơn đồng bào đã tin cậy và giao cho chúng tôi nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang là lãnh đạo nhà nước”¹.

Tóm tắt tình hình Việt Nam và thế giới trong những ngày đầu của Quốc hội khóa II, so sánh với tình hình mười lăm năm trước, Người nói rõ:

“Phe địch xuống dốc, phe ta lên cao

Mười lăm năm ấy biết bao nhiêu tình”²

Đứng trước tình hình mới, Người nhấn mạnh: “*Nhiệm vụ quan trọng nhất của nhân dân, Quốc hội và Chính phủ ta là: phải ra sức phấn đấu để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà và góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới*”³.

Để xứng đáng với vinh dự to lớn là người đầy tớ tuyệt đối trung thành của nhân dân, Người nhấn mạnh các đại biểu Quốc hội và cán bộ chính quyền cần phải:

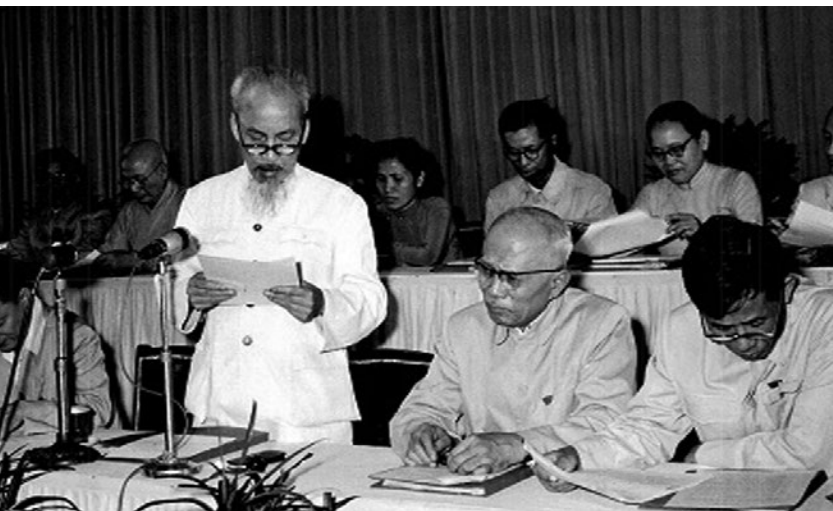
“Thực hành cần, kiệm, liêm, chính; chí công, vô tư.

Gương mẫu về mọi mặt: Đoàn kết, công tác, học tập, lao động.

1 *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, 2002, t.10, tr.173 - 174.

2 *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, 2002, t.10, tr.173 - 174.

3 *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, 2002, t.10, tr.173 - 174.



Quốc hội khóa II, kỳ họp thứ I bầu Người giữ chức Chủ tịch nước. Hồ Chủ tịch đã phát biểu cảm ơn Quốc hội, và thông qua Quốc hội cảm ơn đồng bào đã tin tưởng giao cho Người trách nhiệm nặng nề, vẻ vang là lãnh đạo Nhà nước.

Luôn luôn giữ vững tác phong khiêm tốn, chất phác và hòa mình với quần chúng thành một khối.

Nhân dân ta rất anh dũng. Chúng ta làm đúng những điều đó thì công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội nhất định thắng lợi, đấu tranh thống nhất nước nhà nhất định thành công”¹.

Người nhấn mạnh: “Nhân dân ta rất anh dũng. Chúng ta làm đúng những điều đó thì công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội nhất định thắng lợi, đấu tranh thống nhất nước nhà nhất định thành công”²

1 *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, t.10, tr.175, 198.

2 *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, t.10, tr.175, 198.

“Quốc hội ta vĩ đại thật”

Báo Nhân Dân số 2304, ngày 10-7-1960 đăng bài viết “Quốc hội ta vĩ đại thật”. Dưới bút danh T.L, mở đầu bài viết Bác Hồ nêu rõ lý do miền Nam Việt Nam không được hưởng bầu cử tự do dân chủ: *“Trong cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ hai, thực dân Pháp đã đưa nước ta dâng cho Nhật. Sau cuộc kháng chiến, Pháp lại tình nguyện để cho Mỹ hất cẳng chúng ra khỏi miền Nam và đã trốn tránh trách nhiệm họ đã cam kết trong Hiệp định Genève. Để quốc Mỹ tạm thời thực hiện được âm mưu cướp nước và Ngô Đình Diệm đã tạm thời thực hiện được âm mưu bán nước. Vì Mỹ - Diệm và Pháp mà năm 1956 không có cuộc tổng tuyển cử tự do ở Việt Nam. Vì Mỹ - Diệm và Pháp mà trong cuộc tổng tuyển cử Quốc hội khóa II của ta, đồng bào miền Nam chỉ có thể tham gia bằng tinh thần”*¹.

Bác Hồ đã so sánh Quốc hội Việt Nam với một số nước để thấy rõ bản chất quốc hội của nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa:

“Quốc hội khóa II đã quyết định kéo dài nhiệm kỳ của 91 vị đại biểu

¹ Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 12. Nxb CTQG 2011 tr 622-623.



Thay mặt đoàn chủ tịch kỳ họp, Hồ Chủ tịch đề nghị Quốc hội hoan nghênh tinh thần đấu tranh của đồng bào miền Nam.

do đồng bào miền Nam bầu cử trong khóa I. Có 34 đồng bào miền Nam tập kết đã được bầu trong khóa này. Điều đó chứng tỏ tinh thần đoàn kết và quyết tâm thống nhất đất nước của nhân dân ta. Trong 362 đại biểu mới, có: 50 công nhân; 46 nông dân; 20 quân nhân; 65 lao động trí óc; 56 đại biểu đồng bào miền núi; 49 phụ

nữ; 40 thanh niên; 78 vị là anh hùng quân đội, anh hùng và chiến sĩ lao động; 02 vị đại biểu đạo Phật; 14 vị linh mục và đại biểu Công giáo. Không có Quốc hội một nước tư bản nào được nhân dân tín nhiệm với số phiếu cao như vậy; tỏ rõ sự đoàn kết, bình đẳng và bao gồm những thành phần thật sự đại biểu cho đại đa số nhân dân như vậy. Không cần so sánh với những cuộc “tuyển cử” gian lận của bọn Mỹ- Diệm, chúng ta hãy lấy Quốc hội Pháp làm ví dụ. Vì luật tuyển cử không dân chủ và không bình đẳng, mà trong Quốc hội Pháp hiện nay: 1 nghị sĩ của Đảng Liên minh Cộng hòa mới chỉ đại biểu cho 19.068 cử tri, 1 nghị sĩ Phong trào Cộng hòa bình dân (MRP) đại biểu cho 46.938 cử tri, 1 nghị sĩ Đảng Cộng sản thì đại biểu cho 388.220 cử tri¹.

Người chứng minh tính vĩ đại của Quốc hội Việt Nam như thế và mong muốn Quốc hội khóa II là Quốc hội xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, một Quốc hội hướng dẫn nhân dân xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

1 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 12. Nxb CTQG 2011 tr 623-624

“Để mừng thắng lợi của ta thì vệ tinh của Liên Xô sẽ bay qua Hà Nội”

Sau khi kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa II kết thúc. Chiều ngày 15-7-1960, Đoàn ngoại giao ở Hà Nội đến Nhà hát thành phố chúc mừng Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân dịp Người được bầu tiếp tục giữ chức Chủ tịch nước. Người cảm ơn Đoàn Ngoại giao và nói sẽ cố gắng công tác cho xứng đáng với trách nhiệm cao cả mà nhân dân giao phó, phấn đấu để củng cố và phát triển tình đoàn kết, hữu nghị giữa các dân tộc và giữ vững hòa bình thế giới.

“Thưa đồng bào, Thưa các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng Thủ đô,

Trong cuộc Tổng tuyển cử miền Bắc ta nói chung, Thủ đô Hà Nội nói riêng đã hoàn thành nhiệm vụ một cách thắng lợi. Nghĩa là hơn 99% đồng bào đã đi bỏ phiếu.

Trong Quốc hội khóa này, trong lúc thảo luận các vấn đề quan hệ đến quốc kế dân sinh, trong lúc bầu những cơ quan và những người

lãnh đạo Nhà nước, khi bỏ phiếu toàn thể đại biểu Quốc hội cũng là 100%. Quốc hội đã thể hiện rõ ý nguyện của đồng bào. Quốc hội và đồng bào là đoàn kết nhất trí. Đó là một thắng lợi lớn. Thắng lợi đó chẳng những đồng bào miền Bắc phấn khởi, đồng bào miền Nam cũng phấn khởi, cả nước ta phấn khởi mà cả phe xã hội chủ nghĩa phấn khởi.

Tối mai, để mừng thắng lợi của ta thì vệ tinh của Liên Xô sẽ bay qua Hà Nội. Nhưng chúng ta phải biết, đó là thắng lợi bước đầu.

Bây giờ chúng ta phải tiếp tục cố gắng, cố gắng hơn nữa để đi đến thắng lợi nhiều hơn nữa.

Anh em công nhân ở các nhà máy phải phát triển hơn nữa thành tích đã có, đã thu được trong cuộc vận động cải tiến quản lý xí nghiệp. Cán bộ thực sự tham gia lao động, công nhân thực sự quản lý xí nghiệp.

Đồng bào nông dân phải ra sức cố gắng, cố gắng nữa để làm vụ mùa thắng lợi.

Anh chị em lao động trí óc phải cố gắng hơn, đưa hết tài năng, tri thức của mình để giúp công nhân, nông dân và giúp nhân dân nói chung để đẩy mạnh hơn nữa việc tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.



Đại biểu các tầng lớp nhân dân Thủ đô đến chào mừng kỳ họp, tặng hoa Hồ Chủ tịch và các vị trong đoàn chủ tịch kỳ họp.

Bộ đội phải cố gắng hơn trong học tập quân sự, chính trị, kỹ thuật và trong việc giúp đỡ đồng bào sản xuất.

Đồng bào công thương gia, đồng bào thủ công nghiệp, đồng bào tiểu thương từ năm ngoái đến năm nay đã cải tạo khá, bây giờ phải cố

gắng để cải tạo cho tốt, làm sao trong năm nay cải tạo cho được gần 100%.

Các cháu thanh niên ở những nhà máy, ở trường học, ở nông thôn, ở các cơ quan văn hóa đều cố gắng và đều có thành tích, bây giờ cố gắng vượt lên hàng đầu mà có thành tích nhiều hơn.

Các cháu nhi đồng năm nay cũng ngoan, các trường thi đỗ 90%. Đỗ nhiều như thế là tốt. Nhưng bây giờ phải cố gắng học tập, lao động, giữ gìn kỷ luật và vệ sinh hơn nữa để sau này thành những công dân xã hội chủ nghĩa và công dân cộng sản chủ nghĩa.

Hôm nay Quốc hội đã kết thúc công việc phiên họp đầu tiên thắng lợi. Thắng lợi đó là nhờ sự ủng hộ, nhờ cố gắng của tất cả đồng bào. Tất cả đại biểu Quốc hội hứa với đồng bào là được cử vào Quốc hội để làm đại biểu Quốc hội, không phải là để làm quan, không phải là để ngồi trên ăn trốc, mà làm người đầy tớ tuyệt đối trung thành của đồng bào.

Một lần nữa cảm ơn đồng bào, bây giờ tôi đề nghị cho hát bài Kết đoàn”¹.

1 Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2000, t.10, tr. 176-177.

“Đồng bào miền Nam, mắt kính bóng nhòa”

Tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa I (tháng 12-1956), Chủ tịch Hồ Chí Minh vô cùng xúc động khi Người nói đến miền Nam ruột thịt, Người phát biểu khai mạc kỳ họp với lời thống thiết: “Mặc dầu hoàn cảnh khó khăn, đồng bào ta ở miền Nam luôn luôn hướng về Quốc hội, về Chính phủ, về Trung ương Đảng, một lòng một dạ cùng đồng bào miền Bắc ra sức đấu tranh để thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ”.

Người khẳng định: “Khóa Quốc hội này là khóa Quốc hội đoàn kết. Ở đây, có đại biểu của tất cả các giai cấp yêu nước, của tất cả các dân tộc anh em, các tôn giáo, các đảng phái, của đồng bào Bắc, Trung, Nam. Tất cả chúng ta đều phải tăng cường đoàn kết. Đoàn kết để xây dựng miền Bắc vững mạnh, đoàn kết để đấu tranh thống nhất nước nhà. Quốc hội đoàn kết nhất trí, toàn dân đoàn kết nhất trí, thì khó khăn nào chúng ta cũng khắc phục được và thắng lợi nhất định về tay ta”².

2 Hồ Chí Minh *Toàn tập*, tập 10. Nxb CTQG 2011 tr 465-466

Trong bài thơ *Toàn thắng về ta* viết khi kết thúc thắng lợi chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, nhà thơ Tố Hữu đã viết:

*“Cho chúng con giữa vui này được khóc
Hôn mỗi đứa em, ôm mỗi mẹ già
Như lòng Bác, mỗi khi Bác đọc
Đồng bào miền Nam, mắt kính bỗng nhòa”¹.*



Tại kỳ họp Quốc hội khóa I, tháng 12 năm 1956, Chủ tịch Hồ Chí Minh vô cùng xúc động khi nói đến miền Nam ruột thịt.

1 Tố Hữu, *Toàn thắng về ta* (Thơ) 1975

“Chờ đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Tổ quốc hòa bình thống nhất, Bắc - Nam sum họp một nhà”

Kỳ họp thứ sáu, Quốc hội khóa II, họp từ ngày 29-4 đến ngày 8-5-1963 tại Hà Nội, đã nhất trí thông qua nhiều quyết sách quan trọng về cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và phong trào yêu nước ở miền Nam, tình hình quốc tế và chính sách ngoại giao của Việt Nam, đồng thời thành lập Ủy ban Thống nhất của Quốc hội. Tại kỳ họp này, Quốc hội có ý định trao tặng Chủ tịch Hồ Chí Minh huân chương Sao Vàng - huân chương cao quý nhất của Việt Nam. Người đã viết tay bài phát biểu rất xúc động:

“Tôi vừa nhận được một tin tức làm cho tôi rất cảm động và sung sướng. Đó là tin Quốc hội có ý định tặng cho tôi huân chương Sao Vàng, huân chương cao quý nhất của nước ta. Tôi xin tỏ lòng biết ơn Quốc hội. Nhưng tôi xin Quốc hội cho phép tôi chưa nhận huân chương ấy. Vì sao? Vì huân chương là để tặng thưởng người có công huân; nhưng tôi tự xét chưa có công huân xứng đáng với sự tặng thưởng cao quý của Quốc hội. Tổ quốc ta hiện đang tạm bị chia cắt làm đôi. Bọn đế quốc Mỹ đang tăng cường cuộc chiến tranh xâm

lược ở miền Nam Việt Nam. Đồng bào miền Nam đang bị dày dọa dưới chế độ dã man của Mỹ - Diệm... Trong hoàn cảnh nước sôi lửa bỏng, đồng bào miền Nam đang hằng ngày hằng giờ hy sinh xương máu, anh dũng đấu tranh, kiên quyết chống bọn cướp nước hại dân, để giành lấy quyền tự do, quyền sinh sống... Trong khi miền Bắc ra sức thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội để ủng hộ đồng bào miền Nam, thì đồng bào miền Nam anh dũng chiến đấu để bảo vệ công cuộc xây dựng hòa bình ở miền Bắc. Cho nên nhân dân miền Bắc từng giờ từng phút nhớ đến đồng bào miền Nam... Vì những lẽ đó, tôi xin Quốc hội đồng ý thế này: Chờ đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Tổ quốc hòa bình thống nhất, Bắc - Nam sum họp một nhà, Quốc hội sẽ cho phép đồng bào miền Nam trao cho tôi huân chương cao quý. Như vậy thì toàn dân ta sẽ sung sướng, vui mừng”¹.

1 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 14. Nxb CTQG 2011 tr 79-80



Hồ Chủ tịch trên đoàn Chủ tịch kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa II, họp tại Hà Nội từ 29-4 đến 8-5-1963.

② Ban đ. q. h. y. đ. i. u. g. T. a. n. g. c. h. i. u. n. g. c. a. o.
ch. đ. a. n. g. x. a. m. l. u. c. ở M. n. V. N.

Chia các đ. c. đ. b. i. e. u.

Tôi vừa được 1 tin tức làm cho tôi rất cảm động và ngạc nhiên.
Đó là tin Q. hội có ý định tặng cho tôi Huân chương Sao Vàng.
Tôi xin tỏ lòng biết ơn Q. hội. (H. chương cao quý nhất của nhà ta)

Nhà tôi xin ~~ph~~ Q. hội cho xếp tôi chưa nhận h. chương
ấy. Vì sao? Vì h. chương là để tặng thưởng công lao
những tôi tôi xét chưa có công huân xứng đáng để được
thưởng cao quý của Q. hội.

Trong khi miền Bắc ra sức thi đua xây dựng c. n. x. h.
để xây dựng đ. b. a. o. miền Nam, thì đ. b. a. o. miền anh dũng
chiến đấu để bảo vệ công cuộc xây dựng hoà bình ở miền
Bắc. Cho nên những miền Bắc cũng sẽ tương tự
nhỏ đến đ. b. a. o. miền Nam.

Gần 20 năm trước, hết đ. h. a. n. h. ch. i. u. thực gồm Pháp,
lại đ. h. a. n. h. ch. i. u. Mỹ - Giêm, đ. b. a. o. miền Nam thật là
những kẻ, con anh hùng của dân tộc anh hùng V. N.,
miền Nam thật là xứng đáng với danh hiệu "Thành đồng
của tổ quốc", và xứng đáng được tặng huân chương cao
quý nhất.

Vì những lẽ đó, tôi xin Q. hội đề nghị thế này:

Cho đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Tổ quốc
hoà bình thống nhất, Bắc Nam sum họp 1 nhà, Q. hội
sẽ cho xếp đ. b. a. o. miền Nam theo cho tôi h. chương cao
quý nhất. Khi vậy thì toàn dân ta sẽ ngạc nhiên, vui mừng.

Bút tích bài phát biểu của Bác Hồ
tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa
II (8-5-1963), cảm ơn Quốc hội
đã có ý tặng Người huân chương
Sao Vàng

“Bao giờ Nam Bắc một nhà, Dân giàu nước mạnh thì ta vui lòng”

Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa III khai mạc tại Hà Nội ngày 25-6-1964. Trong kỳ họp thứ nhất này, Quốc hội khóa III đã nhất trí bầu lãnh tụ Hồ Chí Minh tiếp tục giữ trọng trách Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ngày 3-7-1964, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc diễn văn bế mạc kỳ họp. Trong diễn văn này, Người thay mặt các đồng chí đã được bầu vào các cơ quan lãnh đạo của Nhà nước cảm ơn Quốc hội đã tỏ lòng tín nhiệm và *“hứa với Quốc hội rằng: vì Tổ quốc, vì nhân dân, chúng tôi sẽ luôn luôn cố gắng làm tròn trách nhiệm của mình, quyết không phụ lòng tin cậy của đồng bào và Quốc hội. Về phần tôi,*

*Bảy mươi tư tuổi vẫn không già,
Cố gắng làm tròn nhiệm vụ ta.
Bao giờ Nam Bắc một nhà,
Dân giàu nước mạnh thì ta vui lòng”*¹.

1 Phát biểu ngày 3-7-1964. Báo Nhân Dân, số 3748, ngày 4-7-1964. Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 14, tr 341

Diễn văn bế mạc cũng nói nhiều về miền Nam: “Đã mười năm nay, đồng bào miền Nam ta sống trong cảnh chiến tranh tàn khốc do đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng gây ra. Nhưng đồng bào miền Nam ta không khuất phục và sẽ không bao giờ khuất phục. Giương cao ngọn cờ giải phóng, đồng bào ta chiến đấu vô cùng anh dũng và đang thu được những thắng lợi vẻ vang. Đồng bào ta vì độc lập, tự do, vì chính nghĩa mà chiến đấu, đã nêu cao tinh thần của dân tộc ta là một dân tộc anh hùng, quyết không chịu làm nô lệ! Những thắng lợi của đồng bào miền Nam ta chứng tỏ rằng: Đế quốc Mỹ dù có bao nhiêu vũ khí hiện đại cũng không đáng sợ. Một dân tộc đoàn kết chặt chẽ và chiến đấu bền bỉ thì hoàn toàn có thể đánh bại chúng. Tôi đề nghị Quốc hội ta nhiệt liệt hoan hô đồng bào miền Nam anh hùng, nhiệt liệt hoan hô các chiến sĩ miền Nam anh dũng”².

2 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 14. Nxb CTQG 2011 tr 342.

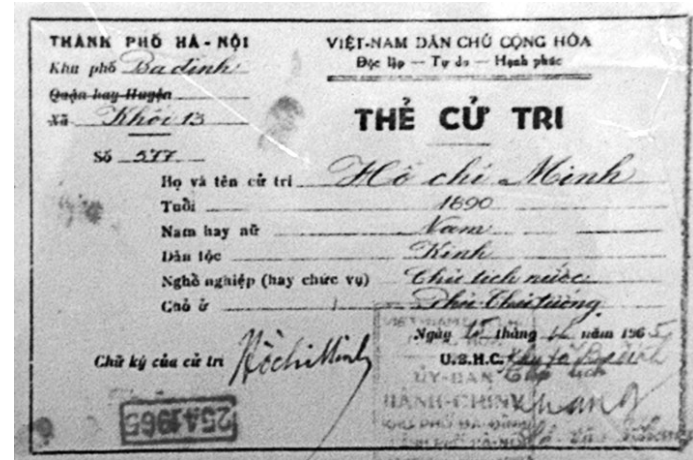


Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trưởng ban Thường trực Quốc hội Tôn Đức Thắng gặp gỡ các đại biểu Quốc hội miền Nam tham dự kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa I (12-1959)

“Chống Mỹ, cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng nhất của mọi người Việt Nam yêu nước”

Ngày 10-4-1965, Quốc hội khóa III họp phiên thứ hai. Tại kỳ họp này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có bài phát biểu phân tích tình hình Mỹ leo thang đánh phá miền Bắc, những thắng lợi có ý nghĩa chiến lược của nhân dân hai miền Nam Bắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và với niềm tin mãnh liệt vào sự thắng lợi của cuộc kháng chiến của nhân dân ta, Bác Hồ kêu gọi nhân dân hai miền vượt qua gian khó, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Người nhấn mạnh:

“Dù Mỹ đưa thêm mấy chục vạn binh sĩ Mỹ và cố lôi kéo thêm quân đội các nước chư hầu vào cuộc chiến tranh tội ác này, thì quân và dân ta cũng quyết đánh thắng chúng. Bản tuyên bố của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam đã nêu cao chí khí anh hùng ấy. Lời kêu gọi của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã nêu rõ quyết tâm đánh thép ấy. Chúng ta yêu chuộng hòa bình, nhưng chúng ta không sợ chiến tranh. Chúng ta quyết đánh đuổi giặc Mỹ xâm lược, để bảo vệ tự do, độc lập và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc ta. Nhân



Thẻ cử tri của Chủ tịch Hồ Chí Minh cấp ngày 15-4-1965

dân cả nước ta tin tưởng vững chắc rằng: Với sức đoàn kết chiến đấu, tinh thần dũng cảm và trí tuệ sáng tạo của mình, với sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới, chúng ta nhất định sẽ đưa

cuộc kháng chiến vĩ đại này đến thắng lợi hoàn toàn... Một lần nữa, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trình trọng tuyên bố lập trường của mình trước sau như một là: Kiên quyết bảo vệ nền độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam. Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một, không ai được xâm phạm đến quyền thiêng liêng ấy của nhân dân ta... Nhân dân ta đang sống trong một thời kỳ lịch sử vô cùng oanh liệt. Nước ta có



Hưởng ứng lời kêu gọi vì miền Nam của Bác Hồ, khắp miền Bắc bừng bừng khí thế sản xuất mới.

vinh dự lớn là một tiền đồn của phe xã hội chủ nghĩa và của các dân tộc trên thế giới đang đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới. Nhân dân ta chiến đấu hy sinh chẳng những vì tự do, độc lập riêng của mình, mà còn vì tự do, độc lập chung của các dân tộc và hòa bình trên thế giới. Trên mặt trận chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược, nghĩa vụ của dân tộc ta rất nặng nề mà cũng rất vẻ vang. Lúc này chống Mỹ, cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng nhất của mọi người Việt Nam yêu nước”¹.

Kết thúc bài phát biểu quan trọng, Người đề nghị Quốc hội nhiệt liệt ủng hộ bản tuyên bố của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam và lời kêu gọi của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Người kêu gọi đồng bào và chiến sĩ: “Hãy luôn luôn nâng cao chí khí anh hùng cách mạng, tinh thần cảnh giác và chiến đấu! Hãy đẩy mạnh phong trào thi đua “Mỗi người làm việc bằng hai”, kiên quyết vượt mọi khó khăn, ra sức xây dựng và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, hết lòng ủng hộ cuộc đấu tranh yêu nước của đồng bào miền Nam”².

1 Phát biểu ngày 10-4-1965. Báo Nhân Dân, số 4028, ngày 13-4-1965. Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 14. Nxb CTQG 2011, tr 531-533

2 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 14. Nxb CTQG 2011, tr 534.

“Chúng ta quyết chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn để giành lấy hòa bình, độc lập, tự do thật sự”

Kỳ họp thứ ba, Quốc hội khóa III diễn ra vào tháng 4-1966. Trong phiên bế mạc của kỳ họp vào chiều ngày 22-4-1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có bài phát biểu. Một lần nữa, Bác phê phán tính chất ác liệt của chiến tranh, lên án giặc Mỹ và tay sai đã gây nên tang tóc đau thương cho đồng bào ta. Bác cũng thay mặt Chính phủ khen ngợi đồng bào hai miền Nam Bắc chung tay xây dựng đất nước và đánh thắng giặc Mỹ. Bác đề nghị Quốc hội nhiệt liệt hoan hô quân và dân ta ở miền Bắc đã lập được thành tích lớn trong chiến đấu và trong sản xuất. Bác cũng thay mặt nhân dân, Quốc hội và Chính phủ Việt Nam cảm ơn các nước anh em và bè bạn khắp nơi trên thế giới đã giúp đỡ, động viên kịp thời nhân dân Việt Nam đánh Mỹ để giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Đặc biệt Người khẳng định ý chí quyết tâm cao của nhân dân Việt Nam:

“Nhân dân ta rất yêu chuộng hòa bình, nhưng phải có độc lập, tự do thật sự mới có hòa bình chân chính. Dân tộc Việt Nam ta là một dân tộc anh hùng, chúng ta quyết chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn

để giành lấy hòa bình, độc lập, tự do thật sự... Chúng ta phải ra sức bảo vệ và xây dựng miền Bắc vững mạnh, hết lòng hết sức ủng hộ sự nghiệp giải phóng miền Nam, làm tròn nhiệm vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Mặt trận Dân tộc Giải phóng, từ nông thôn đến thành thị, từ rừng núi đến đồng bằng, đồng bào ta ở miền Nam đang tăng cường đoàn kết, kiên quyết chiến đấu, dũng cảm tiến lên, để giải phóng miền Nam, góp phần bảo vệ miền Bắc, tiến tới hòa bình thống nhất Tổ quốc... Để chấm dứt cuộc chiến tranh này, giải pháp duy nhất đúng đắn đã được nêu rõ trong bức thư tôi gửi cho nhiều vị đứng đầu nhà nước và Chính phủ của nhiều nước. Giải pháp duy nhất đúng đắn đó cũng được nêu rõ trong Bản Tuyên bố 5 điểm của Mặt trận Dân tộc Giải phóng, người đại diện chân chính duy nhất của nhân dân miền Nam Việt Nam. Một lần nữa, chúng ta nói với Tổng thống Johnson: Nếu Mỹ thực sự muốn hòa bình thì phải rút hết quân đội Mỹ và quân đội chư hầu, chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược ở miền Nam Việt Nam; Phải lập tức chấm dứt không điều kiện cuộc chiến tranh phá hoại ở miền Bắc; Vấn đề thống nhất nước Việt Nam hoàn toàn do nhân dân Việt Nam tự giải quyết, không có sự can thiệp của nước ngoài, như Hiệp định Genève đã quy định. Chính nghĩa thuộc về nhân dân ta. Nhân dân Việt Nam nhất định thắng! Để quốc Mỹ nhất định thua!”¹.

1 Phát biểu chiều ngày 22-4-1966. Báo Nhân Dân, số 4403, ngày 26-4-1966. Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 15, Nxb CTQG 2011, tr 103-106.

“Bảy mươi tám tuổi, chưa già lắm”

Ngày 20-5-1968, khai mạc kỳ họp thứ tư Quốc hội khóa III. Hội ấy, Quốc hội thường họp sớm để tránh hoạt động của máy bay Mỹ. Phiên khai mạc diễn ra từ 6:30 đến 08:00.

Bác Hồ dự lễ khai mạc lúc 6:15 sáng; khi kết thúc phiên khai mạc, Người nán lại tâm sự một cách chân tình làm cho cả hội trường sôi động hẳn lên và lắng nghe:

“Đồng chí thủ tướng vừa ca tụng Hồ Chủ tịch một cách hơi quá. Nhân đây tôi có một bài thơ mới nghĩ ra, nhờ các đại biểu ai làm thơ hay và hay làm thơ thì sửa lại cho hay. Lần trước tôi có nói là những thắng lợi của chiến sĩ và đồng bào hai miền làm cho tôi thấy như mình trẻ lại 20 tuổi. Nhưng nay nghe nói 78 tuổi, thì tôi thấy già đi. Vì vậy, tôi có bài thơ thế này.

*Bảy mươi tám tuổi, chưa già lắm,
Vẫn vững hai vai việc nước nhà.
Kháng chiến dân ta đang thắng lớn,
Tiến bước! Ta cùng con em ta”¹.*

Đây là lần cuối cùng Bác Hồ xuất hiện tại diễn đàn Quốc hội. Không lâu sau đó, ngày 2-9-1969, Bác Hồ đã mãi mãi đi xa. Người đi gặp các vị cách mạng tiền bối, để lại muôn vàn tình thương yêu cho nhân dân Việt Nam và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới. Thực hiện ý nguyện của Người và của toàn dân tộc, miền Nam đã được giải phóng khỏi ách ngoại xâm, đất nước hòa bình, thống nhất và ngày càng phát triển.

1 Phát biểu ngày 20-5-1968. Băng ghi âm lưu tại Trung tâm lưu trữ Quốc gia I. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 15. Nxb CTQG 2011, tr 458.

Bác Hồ thăm trận địa tiểu đoàn 61 Đoàn Sông Đà
ngày 26-8-1968



BÁC HỒ NHẬN LÃNH TRÁCH NHIỆM
NGUYÊN THỦ QUỐC GIA TRƯỚC QUỐC HỘI



Ngôi nhà sàn đơn sơ, nơi ở và làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Việt Bắc trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Người không màng danh lợi

Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời các nhà báo nước ngoài: “Tôi tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào ủy thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui. Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành. Riêng phần tôi thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh, nước biếc để câu cá, trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi”¹.

1 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 4. Nxb CTQG, 2011, tr.187

Chủ tịch kiêm thủ tướng Chính phủ lâm thời

Từ khi thành lập Chính phủ lâm thời tháng 8-1945 (danh sách Chính phủ lâm thời đầu tiên được đăng trên các báo ngày 28-8) đến 1954, Hồ Chí Minh giữ chức vụ Chủ tịch Chính phủ và thực hiện chức năng của thủ tướng, vì tuy Hiến pháp 1946 có quy định chức vụ thủ tướng nhưng không có ai giữ cương vị này. Trong công hàm đề ngày 19-7-1955 gửi Quốc trưởng và thủ tướng Chính phủ miền Nam Việt Nam về vấn đề hiệp thương chính trị có ghi chức vụ của Hồ Chí Minh là Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kiêm thủ tướng Chính phủ. Như vậy Bác Hồ đã phải cùng lúc đảm đương nhiều trọng trách nguyên thủ, cụ thể là:

- Chủ tịch Chính phủ lâm thời kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Chính phủ lâm thời ra mắt Quốc dân đồng bào ngày 2-9-1945
- Chủ tịch Chính phủ kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Chính phủ liên hiệp lâm thời (thành lập ngày 1-1-1946)
- Chủ tịch Chính phủ liên hiệp kháng chiến (thành lập ngày 2-3-1946)

- Chủ tịch nước, kiêm thủ tướng Chính phủ mới (từ sau ngày 3-11-1946 đến đầu năm 1955)
- Chủ tịch nước Chính phủ mở rộng (từ kỳ họp thứ 5 đến kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa I)



Chủ tịch Hồ Chí Minh và các thành viên Chính phủ Lâm thời sau phiên họp Chính phủ đầu tiên (3-9-1945).

Lễ tựu chức của Chính phủ Liên hiệp lâm thời

Ngày đầu năm dương lịch 1-1-1946 Chính phủ lâm thời được cải tổ thành Chính phủ liên hiệp lâm thời theo hướng mở rộng thành phần. Chính phủ liên hiệp lâm thời gồm có:

1. Chủ tịch kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Hồ Chí Minh
2. Phó Chủ tịch Nguyễn Hải Thần
3. Bộ trưởng Bộ Nội vụ Võ Nguyên Giáp
4. Bộ trưởng Bộ Tuyên truyền cổ động Trần Huy Liệu
5. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Chu Văn Tấn
6. Bộ trưởng Bộ Thanh niên Dương Đức Hiền
7. Bộ trưởng Bộ Quốc dân Kinh tế Nguyễn Tường Long
8. Thứ trưởng Bộ Quốc dân Kinh tế Nguyễn Mạnh Hà
9. Bộ trưởng Bộ Cứu tế xã hội Nguyễn Văn Tố
10. Bộ trưởng Bộ Tư pháp Vũ Trọng Khánh
11. Bộ trưởng Bộ Y tế Trương Đình Tri
12. Thứ trưởng Bộ Y tế Hoàng Tích Trĩ
13. Bộ trưởng Bộ Giao thông công chính Đào Trọng Kim

14. Bộ trưởng Bộ Lao động Lê Văn Hiến
15. Bộ trưởng Bộ Tài chính Phạm Văn Đồng
16. Bộ trưởng Bộ Quốc gia Giáo dục Vũ Đình Hòe
17. Bộ trưởng Bộ Canh nông Cù Huy Cận
18. Bộ trưởng không giữ Bộ nào Nguyễn Văn Xuân

Trong bản “Tuyên ngôn đoàn kết” tại Lễ tựu chức của Chính phủ Liên hiệp lâm thời, trước ba vạn dân Hà Nội, tại Nhà hát lớn, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “*Vì muốn tranh thủ hoàn toàn nền độc lập, muốn có sự hợp tác chặt chẽ giữa các đảng phái để làm cho Chính phủ mạnh mẽ thêm, nên nay đổi thành Chính phủ Liên hiệp lâm thời. Trong giai đoạn này các đảng phái đoàn kết thì Chính phủ mới vượt qua được những cơn sóng gió. Hết thấy quốc dân Việt Nam ai cũng mong chờ Chính phủ Liên hiệp lâm thời giữ chức đến Quốc hội thì sẽ đổi thành Chính phủ Liên hiệp chính thức*”¹.

¹ Ba vạn dân Hà Thành đến Nhà hát lớn hoan hô lễ tựu chức của chính phủ Liên hiệp lâm thời, Báo Cứu quốc, số 131, ngày 2-1-1946 (Dẫn theo Cao Tự Thanh, Sđd, tr. 491).

“Tôi xin phép ra một lát để tổ chức Chính phủ”

Sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Liên hiệp lâm thời từ nhiệm và giải tán Chính phủ lâm thời, Quốc hội đã *trình trọng cảm ơn Chính phủ lâm thời* và tuyên bố Chủ tịch Hồ Chí Minh xứng đáng với Tổ quốc”¹, toàn thể thành viên Chính phủ lâm thời bước xuống diễn đàn. Cụ Ngô Tử Hạ, Chủ tịch Đại hội đồng Quốc hội, “đề nghị Quốc hội cử ngay một Chính phủ Liên hiệp kháng chiến thay vào” và được toàn thể Hội đồng tán thành. Đại biểu Đỗ Đức Dục hỏi rõ: “Về việc bầu vị Chánh, Phó Chủ tịch, chúng ta nên bỏ phiếu kín hay ngỏ?”, Quốc hội thống nhất sẽ biểu quyết bằng cách giơ tay.

Cụ Ngô Tử Hạ đề cử lãnh tụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Chính phủ và xin Quốc hội biểu quyết. Quốc hội giơ tay tán thành và hoan hô, quyết định giao cho Chủ tịch thành lập Chính phủ mới. Chủ tịch Hồ Chí Minh phát biểu: “*Thưa*

Quốc hội, lại một lần nữa, lần này là lần thứ ba, tôi bị ủy nhiệm cái gánh nặng. Tôi xin cảm ơn Quốc hội và toàn thể quốc dân đã có lòng tin cậy rồi, cứ cố lòng tin cậy tôi. Tôi xin phép ra một lát để tổ chức Chính phủ và sẽ vào trình diện Quốc hội”². Ngô Tử Hạ đề nghị Quốc hội tạm nghỉ 15 phút để Chủ tịch Hồ Chí Minh tổ chức Chính phủ mới.

1 Lời đáp từ của Quốc hội khóa I, kỳ họp thứ nhất ngày 2-3-1946 do ông Nguyễn Đình Thi đọc. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Văn kiện Quốc hội Toàn tập, Tập 1. Nxb CTQG 2007 tr.46.

2 Biên bản buổi họp toàn thể đại hội lần thứ nhất ngày 2-3-1946, Báo Việt Nam Dân quốc công báo, số 15, ngày 13-4-1946 (Dẫn theo Cao Tự Thanh, Sđd, tr. 666).

Thành phần Chính phủ Liên hiệp kháng chiến

10:10 phút ngày 2-3-1946, Quốc hội trở lại họp sau 15 phút giải lao. Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với 16 vị nữa ra mặt Quốc hội, Người nói: “*Chính phủ* này ra mắt gồm có các đại biểu các đảng phái và các anh em không đảng phái, trước đây đã thương lượng và *thỏa thuận với nhau, vì vậy sự tổ chức mới được nhanh chóng như thế*”¹. Người đọc tên từng người của Chính phủ để ra mắt Quốc hội:

- Bộ Ngoại giao: ông Nguyễn Tường Tam.
- Bộ Nội vụ: Một người đạo đức danh vọng mà toàn thể quốc dân ai cũng biết: cụ Huỳnh Thúc Kháng.
- Bộ Kinh tế: Một người đã bôn ba hải ngoại về công việc cách mạng: ông Chu Bá Phụng.
- Bộ Tài chính: Một nhà cách mạng lăm liệt nhiều năm, mà cũng nhiều năm ở trong tù tội của đế quốc: ông Lê Văn Hiến.

- Bộ Quốc phòng: Một thanh niên trí thức và hoạt động, quốc dân ta đã từng nghe tiếng: ông Phan Anh.

- Bộ Xã hội, kiêm cả Y tế, Cứu tế và Lao động: Một nhà chuyên môn có tiếng trong y giới: bác sĩ Trương Đình Tri.

- Bộ Giáo dục: Một người đã lâu năm hoạt động trong công việc giáo dục quốc dân và là người mà quốc dân có thể tin rằng nếu đem việc giáo dục giao cho để gánh vác thì người ấy sẽ làm hết nhiệm vụ: ông Đặng Thai Mai.

- Bộ Tư pháp: Cũng là một trong đám người trí thức và đã hoạt động rất nhiều trong công cuộc cách mạng: ông Vũ Đình Hòe.

Trong 10 bộ, thì 2 bộ Chính phủ định để dành cho đại biểu đồng bào Nam bộ, chắc Quốc hội cũng đồng ý. Trong lúc đại biểu Nam bộ chưa đến, thì 2 bộ đó do anh em trong các đảng phái thỏa thuận cử những người mà quốc dân có tín nhiệm ra gánh vác:

- Bộ Giao thông công chính: ông Trần Đăng Khoa quản lý

- Bộ Canh nông: ông Bò Xuân Luật.

Phó Chủ tịch do Quốc hội cử ra tức là cụ Nguyễn Hải Thần. Còn Chủ tịch là tôi đây.

¹ Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 4. Nxb CTQG 2011 trang 220



Chính phủ mới do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu ngày 3-11-1946¹.

1 <http://www.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/noidungchinh sach/thanh tuu>

Về Cố vấn đoàn thì do Tối cao cố vấn Vĩnh Thụy đảm nhiệm.

Về Kháng chiến ủy viên hội, thì do hai người tuy là thanh niên nhưng về sự hoạt động thì phần nhiều đại biểu ở Quốc hội cũng đã biết:

- Kháng chiến Ủy viên Chủ tịch: ông Võ Nguyên Giáp.
- Kháng chiến Ủy viên Phó Chủ tịch: ông Vũ Hồng Khanh”¹.

Toàn thể Quốc hội đã giao tay tán thành. Chính phủ Liên hiệp kháng chiến chính thức được thành lập, khẳng định quyết tâm đoàn kết để “kháng chiến và kiến quốc”, bảo vệ nền độc lập tự do của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

1 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 4. Nxb CTQG 2011 trang 220-221

Chính phủ Liên hiệp kháng chiến tuyên thệ nhậm chức

Cụ Ngô Tử Hạ đề nghị Quốc hội đứng dậy để nhận lời tuyên thệ của Chính phủ Liên hiệp kháng chiến, Tối cao Cố vấn đoàn và Kháng chiến ủy viên hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Liên hiệp kháng chiến, Tối cao Cố vấn đoàn và Kháng chiến ủy viên hội đọc lời thề:

“Chúng tôi, Chính phủ kháng chiến nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Tối cao Cố vấn đoàn và Kháng chiến ủy viên hội, trước bàn thờ thiêng liêng của Tổ quốc, trước Quốc hội, thề xin cương quyết lãnh đạo nhân dân kháng chiến, thực hiện nền Dân chủ Cộng hòa Việt Nam, mang lại tự do, hạnh phúc cho dân tộc. Trong công việc giữ gìn nền độc lập, chúng tôi quyết vượt mọi nỗi khó khăn, dù phải hy sinh tính mệnh cũng không từ”².

Các vị thành viên Chính phủ, Tối cao Cố vấn đoàn, Kháng chiến ủy viên hội đồng thanh “Xin thề”!

Sau lời tuyên thệ, cụ Ngô Tử Hạ cử ông Nguyễn Đình Thi

2 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Văn kiện Quốc hội Toàn tập, Tập 1. Nxb CTQG 2007 tr.50.

– Thư ký kỳ họp, đại diện cho Quốc hội đọc lời chào mừng Chính phủ Liên hiệp kháng chiến: *“Quốc dân sẽ luôn luôn ủng hộ Chính phủ trong công cuộc ấy. Chính phủ Liên hiệp kháng chiến phải chịu trách nhiệm trước Quốc hội và toàn thể quốc dân.*

Quốc hội thay mặt toàn thể nhân dân Việt Nam, chúc Chính phủ Liên hiệp kháng chiến vượt hết mọi trở lực và làm tròn nhiệm vụ”¹.

1 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Văn kiện Quốc hội Toàn tập, Tập 1. Nxb CTQG 2007 tr.52.

Phiên họp đầu tiên của Chính phủ Liên hiệp kháng chiến

Thực hiện nhiệm vụ “*thống nhất các lực lượng của quốc dân về phương diện quân sự, tuyên truyền cũng như về phương diện hành chính, tư pháp, tổng động viên nhân lực và tài sản của quốc gia theo sự nhu cầu của tình thế, để đưa kháng chiến đến thắng lợi và nước nhà đến độc lập hoàn toàn*”², ngày 4-3-1946, Chính phủ Liên hiệp kháng chiến họp phiên đầu tiên dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cuộc họp quyết định một số chủ trương đối nội và đối ngoại của Chính phủ, cụ thể là:

Về đối nội:

1. Các đảng phái phải đoàn kết chặt chẽ, ngôn luận, hành động phải nhất trí để phụng sự quốc gia.
2. Sinh mệnh và tài sản của tất cả công dân Việt Nam và kiều dân ngoại quốc được hoàn toàn bảo đảm.
3. Hành chính và quân đội phải thống nhất, tài chính kinh tế tập trung.
4. Mọi lực lượng của quốc dân được huy động để dùng trong

2 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Văn kiện Quốc hội Toàn tập, Tập 1. Nxb CTQG 2007 tr.51

việc kháng chiến kiến quốc và toàn thể nhân dân, nhất là những người làm việc công phải tuân theo kỷ luật.

Về ngoại giao:

1. Đối với các nước Đồng minh, nước Việt Nam bao giờ cũng chủ trương thân thiện, nhất là đối với Trung Hoa.
2. Đối với các nước nhược tiểu đang đấu tranh giành độc lập thì dân tộc Việt Nam rất đồng tình.
3. Đối với nhân dân Pháp, dân tộc Việt Nam không thù hằn, song cực lực phản đối chế độ thực dân và cương quyết giữ quyền độc lập. Chính phủ Việt Nam chỉ nhận điều đình với Chính phủ Pháp theo nguyên tắc “Dân tộc tự quyết” của Hiến chương Đại Tây Dương¹.

Chiều 4-3, Hội đồng Chính phủ họp phiên bất thường, quyết định Chính phủ chuẩn bị kháng chiến, đồng thời đàm phán với Pháp trên nguyên tắc Việt Nam độc lập, cử một tiểu ban nghiên cứu những điều kiện của ta trong đàm phán gồm: Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (Nguyễn Tường Tam), Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến, cử Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Tường Tam phụ trách việc đàm phán với đại diện của Chính phủ Pháp.

¹ Lịch sử Quốc hội Việt Nam, tập I (1946-1960). Nxb CTQG 2003

“Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ toàn dân đoàn kết và tập hợp nhân tài”

Tại kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Quốc hội đã ủy nhiệm cho Chủ tịch Hồ Chí Minh một lần nữa thành lập một Chính phủ mới - một Chính phủ toàn dân đoàn kết và tập hợp nhân tài, một Chính phủ mà trong đó không có các phần tử phản cách mạng tham gia. Các lần trước, khi thành lập Chính phủ liên hiệp lâm thời (1-1946) và Chính phủ liên hiệp chính thức (3-1946), mặc dù các thành phần Việt Quốc, Việt Cách ra sức phá hoại, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn kiên quyết thành lập Chính phủ và tập hợp được nhiều thành viên cốt yếu. Sau Hiệp định sơ bộ ngày 6 tháng 3, bọn phản động bỏ chạy theo chân quân đội xâm lược.

Tại phiên họp ngày 31-10-1946 của Kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa I, Quốc hội nhất trí giao trách nhiệm thành lập Chính phủ mới, Hồ Chủ tịch đọc Lời tuyên bố trước Quốc hội: “*Lần này là lần thứ hai Quốc hội giao phó cho tôi phụ trách*

Chính phủ một lần nữa. Việt Nam chưa được độc lập, chưa được thống nhất thì bất kỳ Quốc hội ủy cho tôi hay cho ai cũng phải gắng mà làm. Tôi xin nhận. Giờ tôi xin tuyên bố trước Quốc hội, trước quốc dân và trước thế giới rằng: Hồ Chí Minh không phải là kẻ tham quyền cố vị, mong được thăng quan phát tài. Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ toàn dân đoàn kết và tập hợp nhân tài không đảng phái”¹.

Ngày 3-11-1946, sau khi thành lập Chính phủ mới theo đúng tinh thần mà Quốc hội đề ra, Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố: “Theo ý Quốc hội, Chính phủ mới phải tỏ rõ cái tinh thần đại đoàn kết, không phân đảng phái. Sau khi được Quốc hội ủy nhiệm cho tổ chức Chính phủ, tôi đã thăm dò ý kiến của nhiều bậc lão thành, đại biểu các đoàn thể cùng các nhân sĩ các giới. Kết quả là, có những vị có tài năng nhận lời tham gia Chính phủ như: cụ Huỳnh, vì tuổi già sức yếu mà cố từ, nhưng vì tôi lấy đại nghĩa mà lưu cụ, cụ cũng gắng ở lại. Lại có nhiều vị đứng ngoài sẵn sàng ra sức giúp đỡ như: cụ Bùi Bằng Đoàn, linh mục Phạm Bá Trục... Dẫu ở trong hay ngoài Chính phủ ai nấy đều hứa sẽ cố gắng làm việc, một lòng vì nước, vì dân... Tôi có thể tuyên bố trước Quốc hội rằng, Chính phủ này tỏ rõ cái tinh thần quốc dân liên hiệp, là

một Chính phủ chú trọng thực tế và sẽ nỗ lực làm việc, để tranh thủ quyền độc lập và thống nhất lãnh thổ cùng xây dựng một nước Việt Nam mới. Chính phủ này là Chính phủ toàn quốc, có đủ nhân tài Trung, Nam, Bắc tham gia. Đặc biệt là đồng bào Nam bộ không những ở tiền tuyến xung phong giữ gìn đất nước, mà lại còn hăng hái dự vào việc kiến thiết quốc gia”².

1 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 4. Nxb CTQG 2011 tr 478

2 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 4. Nxb CTQG 2011 tr 481

Quyền hạn của Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa

Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thông qua 9-11-1946 có chương IV – Chính phủ, quy định về tổ chức Chính phủ, chức vụ Chủ tịch nước. Điều 49 ghi 10 quyền hạn của Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hòa:

- a) Thay mặt cho nước.
- b) Giữ quyền Tổng chỉ huy quân đội toàn quốc, chỉ định hoặc cách chức các tướng soái trong lục quân, hải quân, không quân.
- c) Ký sắc lệnh bổ nhiệm Thủ tướng, nhân viên Nội các và nhân viên cao cấp thuộc các cơ quan Chính phủ.
- d) Chủ tọa Hội đồng Chính phủ.
- đ) Ban bố các đạo luật đã được Nghị viện quyết nghị.
- e) Thương huy chương và các bằng cấp danh dự.
- g) Đặc xá.
- h) Ký hiệp ước với các nước.



Chủ tịch Hồ Chí Minh chúc mừng cụ Tôn Đức Thắng được bầu làm Phó Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (7-1960).

i) Phái đại biểu Việt Nam đến nước ngoài và tiếp nhận đại biểu ngoại giao của các nước.

k) Tuyên chiến hay đình chiến theo như Điều 38 đã định.

Trong hoàn cảnh chiến tranh, Chủ tịch Hồ Chí Minh là Chủ tịch nước, đứng đầu Chính phủ, và kiêm nhiệm chức vụ Thủ tướng. Đến năm 1955 chức vụ Thủ tướng được chuyển giao cho Phó Thủ tướng lúc đó là đồng chí Phạm Văn Đồng đảm nhiệm. Tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa II (7-1960), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề nghị bầu cụ Tôn Đức Thắng làm Phó Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Chủ tịch Hồ Chí Minh là Chủ tịch đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, được Quốc hội khóa II bầu lại và làm Chủ tịch đến khi Người qua đời (2-9-1969). Người kế nhiệm là Chủ tịch Tôn Đức Thắng (chính thức từ ngày 22-9-1969).

“Chính phủ chỉ có một mục đích là: Hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”

Quốc hội khóa I triệu tập kỳ họp thứ 4 từ ngày 20 đến 26-3-1955. Đây là kỳ họp đầu tiên sau kháng chiến và hòa bình lập lại ở miền Bắc, do tình hình và nhiệm vụ mới “*Quốc hội đã thông qua những chính sách và công việc Chính phủ đã làm và sẽ làm. Quốc hội đã chỉ thị thêm cho Chính phủ những điều cần bổ sung vào các chính sách. Quốc hội đã tỏ lời hoàn toàn tin nhiệm Chính phủ*”¹. Phát biểu trong phiên bế mạc ngày 26-3-1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “*Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là nhân dân là người chủ, mà Chính phủ là người đầy tớ trung thành của nhân dân. Chính phủ chỉ có một mục đích là: Hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Chúng ta có thể nói tóm tắt rằng:*

Chính sách đối nội trước mắt của ta là: Đoàn kết toàn dân, thi đua sản xuất, làm cho nhân dân ta ấm no, nước ta giàu mạnh, đồng thời đấu tranh vì hòa bình, thống nhất, độc lập và dân chủ.

1 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 9. Nxb CTQG 2011 tr 382



Chính sách ngoại giao của ta là: Đoàn kết chặt chẽ với nhân dân các nước bạn, nhân dân hai nước Cao Miên, Lào, nhân dân châu Á, nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới; và thực hiện 5 nguyên tắc lớn chung sống hòa bình.

Với sự giúp đỡ của Quốc hội và sự ủng hộ của toàn thể đồng bào, Chính phủ xin hứa quyết tâm vượt mọi khó khăn, làm trọn nhiệm vụ thiêng liêng mà Quốc hội và đồng bào đã giao cho: củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước; đồng thời cố gắng góp phần vào sự nghiệp bảo vệ hòa bình châu Á và thế giới.

Chính phủ rất mong Quốc hội lãnh đạo nhân dân đoàn kết từ Nam đến Bắc, cùng Chính phủ đấu tranh để hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang ấy”¹.

1 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 9. Nxb CTQG 2011 tr 383

BÁC HỒ VỚI HIẾN PHÁP
ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI QUỐC HỘI

SẮC LỆNH SỐ 34

Chủ-tịch Chính-phủ Lâm-thời dân-chủ cộng hòa VIỆT-NAM
 Chiếu theo sắc-lệnh số 14 ngày 8 tháng 9 năm 1945 về
 việc Tổng-tuyển-cử để bầu Quốc-dân Đại-Hội,
 Sau khi hội-đồng các Bộ-Trưởng đã đồng-ý,

RA SẮC LỆNH :

Điều thứ 1. - Để thi-hành điều thứ 6 trong sắc-lệnh
 số 14 ngày 8 tháng 9 năm 1945 về Quốc-dân Đại-hội, nay
 lập một Ủy-ban dự-thảo và đề-trình Quốc-Hội một bản hiến-
 pháp cho Việt-Nam Dân-Chủ Cộng-Hòa.

Ủy-Ban gồm có 7 ông sau này :

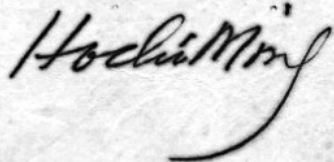
- Hồ Chí Minh
- Vĩnh Thụy
- Đặng Thai Mai
- Vũ Trọng Khánh
- Lê Văn Hiến
- Nguyễn Lương Bằng
- Đặng Xuân Khu

Điều thứ 2. - Ông Bộ-Trưởng bộ NỘI VỤ phụ-trách thi-hành
 sắc-lệnh này.

Hà Nội ngày 20 tháng 9 năm 1945

Chủ-tịch Chính-phủ Lâm-thời

DÂN CHỦ CỘNG HÒA.



“Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ”

Ngày trong ngày 3-9-1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định “*Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ*”¹.

Theo Sắc lệnh số 34-SL ngày 20-9-1945, một Ủy ban dự thảo Hiến pháp được thành lập gồm có 7 thành viên: Hồ Chí Minh, Vĩnh Thụy, Đặng Thai Mai, Vũ Trọng Khánh, Lê Văn Hiến, Nguyễn Lương Bằng và Đặng Xuân Khu.

Tháng 11-1945, bản Dự thảo Hiến pháp của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã được Chính phủ soạn thảo và được công bố để lấy ý kiến các chính giới.

1 Hồ Chí Minh Toàn tập, Tập 4. Nxb CTQG 2011 trang 7

Hiến pháp 1946 “là một vết tích lịch sử... đầu tiên trong cội Á Đông”

Tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa I, một Ban Dự thảo Hiến pháp đã được thành lập gồm 11 đại biểu (Tôn Quang Phiệt, Trần Duy Hưng, Nguyễn Thị Thục Viên, Đỗ Đức Dục, Cù Huy Cận, Nguyễn Đình Thi, Huỳnh Bá Nhung, Trần Tấn Thọ, Nguyễn Cao Hách, Đào Hữu Dương, Phạm Gia Đồ).

Ngay sau đó Ban Dự thảo Hiến pháp dựa vào những việc đã làm được về dự thảo Hiến pháp, hoàn chỉnh thêm Dự thảo để đưa ra Quốc hội thông qua trong kỳ họp thứ II cuối năm 1946.

Kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa I (ngày 9-11-1946) thông qua Hiến pháp với 240/242 phiếu tán thành - một hiến pháp dân chủ, tiến bộ không kém bất kỳ bản hiến pháp nào trên thế giới.

Hiến pháp 1946 - đạo luật cơ bản của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã quy định Chính thể (chương I), Nghĩ

vụ và quyền lợi công dân (chương II), Nghị viện (chương III), Chính phủ (chương IV), Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính (chương V), Cơ quan tư pháp (chương VI), Sửa đổi Hiến pháp (chương VII).

Hiến pháp năm 1946 bao gồm lời nói đầu và 7 chương, 70 điều. Lời nói đầu xác định nhiệm vụ của dân tộc ta trong giai đoạn này là bảo toàn lãnh thổ, giành độc lập hoàn toàn và kiến thiết quốc gia trên nền tảng dân chủ. Lời nói đầu đã xác định ba nguyên tắc cơ bản của Hiến pháp: Đoàn kết toàn dân không phân biệt giống nòi, gái, trai, giai cấp, tôn giáo – Đảm bảo các quyền tự do dân chủ – Thực hiện chính quyền mạnh mẽ và sáng suốt của nhân dân.

Phát biểu khi Quốc hội thông qua Hiến pháp 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói về đầu tiên trong lịch sử nước nhà có bản Hiến pháp: “*Bản Hiến pháp đó còn là một vết tích lịch sử, Hiến pháp đầu tiên trong cội Á Đông này nữa. Bản Hiến pháp đó chưa hoàn toàn nhưng nó đã làm nên theo một hoàn cảnh thực tế. Hiến pháp đó tuyên bố với thế giới nước Việt Nam đã độc lập. Hiến pháp đó tuyên bố với thế giới biết dân tộc Việt Nam đã có đủ mọi quyền tự do. Hiến pháp đó tuyên bố với thế giới: phụ nữ Việt Nam đã được đứng ngang hàng với đàn ông để được hưởng chung mọi quyền tự do của một công dân. Hiến pháp đó đã nêu một tình*

QUỐC-HỘI

NƯỚC VIỆT-NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

KHÓA HỌP THỨ II
(từ ngày 28-10 đến ngày 9-11-1946)

★

H O H I Q U Y Ệ T
ngày 28 tháng 11 năm 1946
ủy nhiệm Chính phủ và Ban Thường trực Quốc hội
thí hành Hiến pháp

—◆—

Quốc hội nước Việt-Nam dân chủ cộng hòa, họp
khóa thứ II tại Hà-Nội,

Q U Y Ệ T H O H I :

Ủy nhiệm Chính phủ và Ban Thường trực Quốc
hội thí hành Hiến pháp.

Trong thời kỳ chưa thí hành được thí Chính
phủ phải dựa vào những nguyên tắc đã định trong
Hiến pháp để ban hành các sắc luật ./.

♦
♦ ♦

thần đoàn kết chặt chẽ giữa các dân tộc Việt Nam và
một tinh thần liêm khiết, công bình của các giai cấp”¹.

Trong hoàn cảnh chiến tranh xâm lược của thực
dân Pháp đang đe dọa trực tiếp, phiên họp ngày
9-11-1946 Quốc hội đã ra Nghị quyết giao nhiệm
vụ cho Ban Thường trực Quốc hội cùng với
Chính phủ ban bố và thi hành Hiến pháp khi có
điều kiện thuận lợi.

1 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 4. Nxb CTQG 2011 tr 491

Cần phải có “Hiến pháp của một nước dân chủ nhân dân tiến dân lên chủ nghĩa xã hội”

Ngày 29-12-1956, tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa I, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề nghị sửa đổi Hiến pháp, và Người đã được toàn thể Quốc hội nhất trí, đồng thời bầu Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Trưởng ban sửa đổi Hiến pháp. Phát biểu tại Ban sửa đổi Hiến pháp (tháng 2-1957), Người nói rõ Hiến pháp sửa đổi để có một bản Hiến pháp “*phát huy cái tinh thần tiến bộ của Hiến pháp năm 1946, đồng thời phải phản ánh đầy đủ tình hình thực tế của chế độ ta do cuộc cách mạng phản đế, phản phong thẳng lợi đã mang lại; phản ánh đúng đắn con đường đang tiến lên của dân tộc ta. Nó sẽ là bản Hiến pháp của một nước dân chủ nhân dân tiến dân lên chủ nghĩa xã hội. Nó phải là một bản Hiến pháp đảm bảo được quyền tự do dân chủ cho các tầng lớp nhân dân, trên cơ sở công nông liên minh và do giai cấp công nhân lãnh đạo. Nó phải thật sự bảo đảm nam nữ bình quyền và dân tộc bình đẳng, v.v..*”¹.

1 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 10. Nxb CTQG 2011 tr 510

Người cũng khẳng định: “*Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp dân chủ đầu tiên của nước ta, thích hợp với tình hình và nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ đó. Nó đã hoàn thành sứ mệnh của nó. Nhưng so với tình hình mới và nhiệm vụ cách mạng mới hiện nay thì nó không thích hợp nữa. Vì vậy mà chúng ta phải sửa đổi Hiến pháp ấy*”².

2 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 12. Nxb CTQG 2011 tr 369

“Hiến pháp này sẽ phát huy hơn nữa lòng yêu nước và chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta”

Theo nhiệm vụ và quyền hạn được Quốc hội giao phó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cùng Ban sửa đổi Hiến pháp liên tục làm việc, đã họp 27 lần và ngày 18-12-1959, tại kỳ họp thứ 11 Quốc hội khóa I, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt cho Ban sửa đổi Hiến pháp đã báo cáo trước Quốc hội về Dự thảo Hiến pháp sửa đổi. Người xác định: “Công việc dự thảo bản Hiến pháp sửa đổi là một quá trình làm việc lâu dài, chuẩn bị và nghiên cứu kỹ lưỡng. Sau khi làm xong bản dự thảo đầu tiên, tháng 7 năm 1958, chúng tôi đã đưa bản đó ra thảo luận trong các cán bộ trung cấp và cao cấp thuộc các cơ quan quân, dân, chính, đảng. Sau đợt thảo luận này, bản dự thảo đã được chỉnh lý lại và ngày 1-4-1959 đem công bố để toàn dân thảo luận và góp ý kiến xây dựng”¹. Người nêu 4 điểm lớn trong nội dung bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi; đó là: Tính chất Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; Đường lối chung tiến lên chủ

nghĩa xã hội; Tổ chức Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Quyền lợi và nghĩa vụ cơ bản của công dân; đồng thời nêu rõ 10 ý kiến chính của đồng bào đã đóng góp cho dự thảo. Báo cáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh kết luận:

“Sau khi được Quốc hội thông qua, bản dự thảo này sẽ thành Hiến pháp mới của nước ta. Bản Hiến pháp này sẽ phát huy hơn nữa lòng yêu nước và chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta, sẽ động viên nhân dân ta đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, cố gắng thi đua hơn nữa để xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”².

1 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 12. Nxb CTQG 2011 tr 363

2 Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 12. Nxb CTQG 2011 tr 381-382

Người công bố bản Hiến pháp xã hội chủ nghĩa đầu tiên của Việt Nam

Bản Hiến pháp sửa đổi đã được Quốc hội nhất trí thông qua ngày 31-12-1959. Nội dung Hiến pháp mới gồm Lời nói đầu và 10 chương với 112 điều quy định về chính thể dân chủ cộng hòa, về chế độ dân chủ nhân dân chuyển sang chế độ xã hội chủ nghĩa; về quyền và nghĩa vụ của công dân; về tổ chức các cơ quan quyền lực Nhà nước từ trung ương đến cơ sở; về quốc kỳ, quốc huy và việc sửa đổi Hiến pháp.

Hiến pháp 1959 là Hiến pháp được xây dựng theo mô hình Hiến pháp xã hội chủ nghĩa, là bản hiến pháp xã hội chủ nghĩa đầu tiên của Việt Nam. Hiến pháp này đã ghi nhận những thành quả đấu tranh giữ nước và xây dựng đất nước của nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam - vai trò lãnh đạo của Đảng lần đầu tiên được ghi nhận bằng đạo luật cơ bản của Nhà nước Việt Nam, đi vào lịch sử lập hiến Việt Nam.



Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh công bố Hiến pháp năm 1959

Phát biểu khi Quốc hội thông qua bản Hiến pháp sửa đổi, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “*Bản Hiến pháp mới của chúng ta sẽ khuyến khích hơn nữa đồng bào miền Bắc thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội, khuyến khích đồng bào miền Nam đấu tranh bền bỉ hơn nữa để đòi tự do dân chủ và thống nhất nước nhà*”¹.

¹ Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 12. Nxb CTQG 2011 tr 392

Ngày 1-1-1960, một ngày sau khi Quốc hội khóa I đã thông qua bản sửa đổi Hiến pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký công bố ban hành Hiến pháp mới – Hiến pháp 1959 – Hiến pháp xã hội chủ nghĩa đầu tiên của Việt Nam.

Như thế, bước vào năm thập niên 60 của thế kỷ trước, “*nhân dân ta có bản Hiến pháp mới, đó là một kỷ nguyên mới, đẩy mạnh tiến bộ mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà*”¹. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hoàn thiện bước khởi đầu, xây nên nền móng cho quá trình xây dựng phát triển và hoàn thiện của Hiến pháp Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử từ đó cho đến ngày nay.

1 *Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 12. Nxb CTQG 2011 tr 393

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 3, 4, 9, 10, 11, 12, 14,15. Nxb CTQG 2011
2. *Lịch sử Quốc hội Việt Nam*, tập I (1946-1960). Nxb CTQG 2003
3. *Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Văn kiện Quốc hội Toàn tập, Tập 1. Nxb CTQG 2007
4. Võ Nguyên Giáp, *Từ nhân dân mà ra*. Tổng tập hồi ký. Nxb QĐND 2006
5. Vũ Đình Hòe, *Hồi ký*. Nxb Hội nhà văn 2004
6. Báo Cứu Quốc ra ngày 5-1-1946
7. Báo Nhân Dân số 2229, ngày 25-4-1960
8. Báo Quốc hội ngày 22-12-1945
9. Báo Sự Thật số 5 ngày 20-12-1945
10. Bảo Minh, 70 năm Quốc hội Việt Nam – Quốc hội ngày đầu: Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời chất vấn, <http://quochoi.vn>, ngày 7-1-2016
11. Bùi Ngọc Thanh, Đại tướng huyền thoại của Việt Nam còn là một nhà lập pháp. <http://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 10-1-2013
12. Hoàng Phương, Phiên chất vấn đầu tiên trong lịch sử Quốc hội, vnexpress.net ngày 7-1-2016
13. Nguyễn Văn Tiến Hùng, “Ngày bầu cử đầu tiên. Nguồn: <http://tuoitre.vn/tin>
14. Quốc dân Đại hội Tân Trào – Tiền thân của Quốc hội Việt Nam. <http://quochoi.vn/70qhv/lichsuQHVN>, ngày 30-11-2015
15. [http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Sac-
lenh-71-SL-the-le-tong-tuyen-cu/22552/noi-dung.aspx](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Sac-lenh-71-SL-the-le-tong-tuyen-cu/22552/noi-dung.aspx).
16. [http://www.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/
noidungchinhsachthanhtuu](http://www.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/noidungchinhsachthanhtuu)

BÁC HỒ VỚI QUỐC HỘI

*HÀ MINH HỒNG (chủ biên) -
TRẦN THUẬN - LƯU VĂN QUYẾT*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập NGUYỄN MINH NHỰT

Chịu trách nhiệm bản thảo: NGUYỄN PHAN NAM AN

Biên tập và sửa bản in: HÀ AN HUY

Bia: BÙI NAM

Trình bày: VŨ THỊ PHƯƠNG

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Địa chỉ: 161B Lý Chính Thắng, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 39316289 - 39316211 - 39317849 - 38465596

Fax: (08) 38437450

E-mail: hophubandoc@nxbtre.com.vn

Website: www.nxbtre.com.vn

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRẺ TẠI HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 21, dãy A11, khu Đầm Trấu, Phường Bạch Đằng,

Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (04) 37734544

Fax: (04) 35123395

E-mail: chinhanhhanoi@nxbtre.com.vn

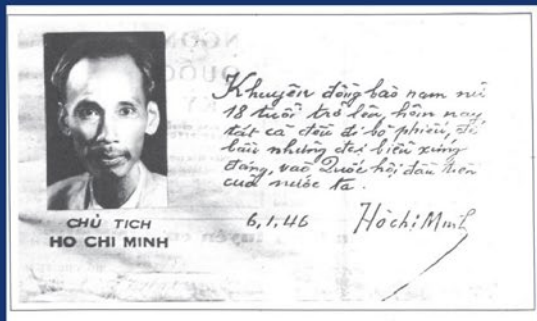
Công ty TNHH Sách điện tử Trẻ (YBOOK)

161B Lý Chính Thắng, P.7, Q.3, Tp. HCM

ĐT: 08 35261001 – Fax: 08 38437450

Email: info@ybook.vn

Website: www.ybook.vn



...Lá phiếu của người cử tri tuy khuôn khổ nó bé nhỏ, nhưng giá trị của nó thì vô cùng to lớn. Nhân dân ta đã trải qua biết bao gian khổ, hy sinh biết bao xương máu trong cuộc cách mạng đánh đổ thực dân và phong kiến mới giành được nó. Nó chứng tỏ chế độ dân chủ và tự do của Nhà nước ta và quyền làm chủ thật sự của mỗi người công dân ta. Vì vậy, đi bỏ phiếu trong cuộc tổng tuyển cử vừa là quyền lợi quý báu, vừa là nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi người cử tri. Phải đi bỏ phiếu để tự mình lựa chọn những người xứng đáng thay mặt cho mình trong Quốc hội.

(Trích Tác phẩm)

SỬ DỤNG TEM THÔNG MINH - Chương trình chăm sóc khách hàng và khuyến mãi của NXB Trẻ. Cào tem và đăng ký bằng 1 trong 2 cách:
1. Truy cập http://cskh.nxbtre.com.vn/Active/va_dang_ky_dang_nhap_tai_khoan_de_nhap_ma_so
2. Dùng smartphone quét QR Code và đăng ký/đăng nhập tài khoản để nhập mã số. Để được hỗ trợ xin liên hệ: Hotline: 0932.260.062 - Email: cskh@nxbtre.com.vn



QR Code